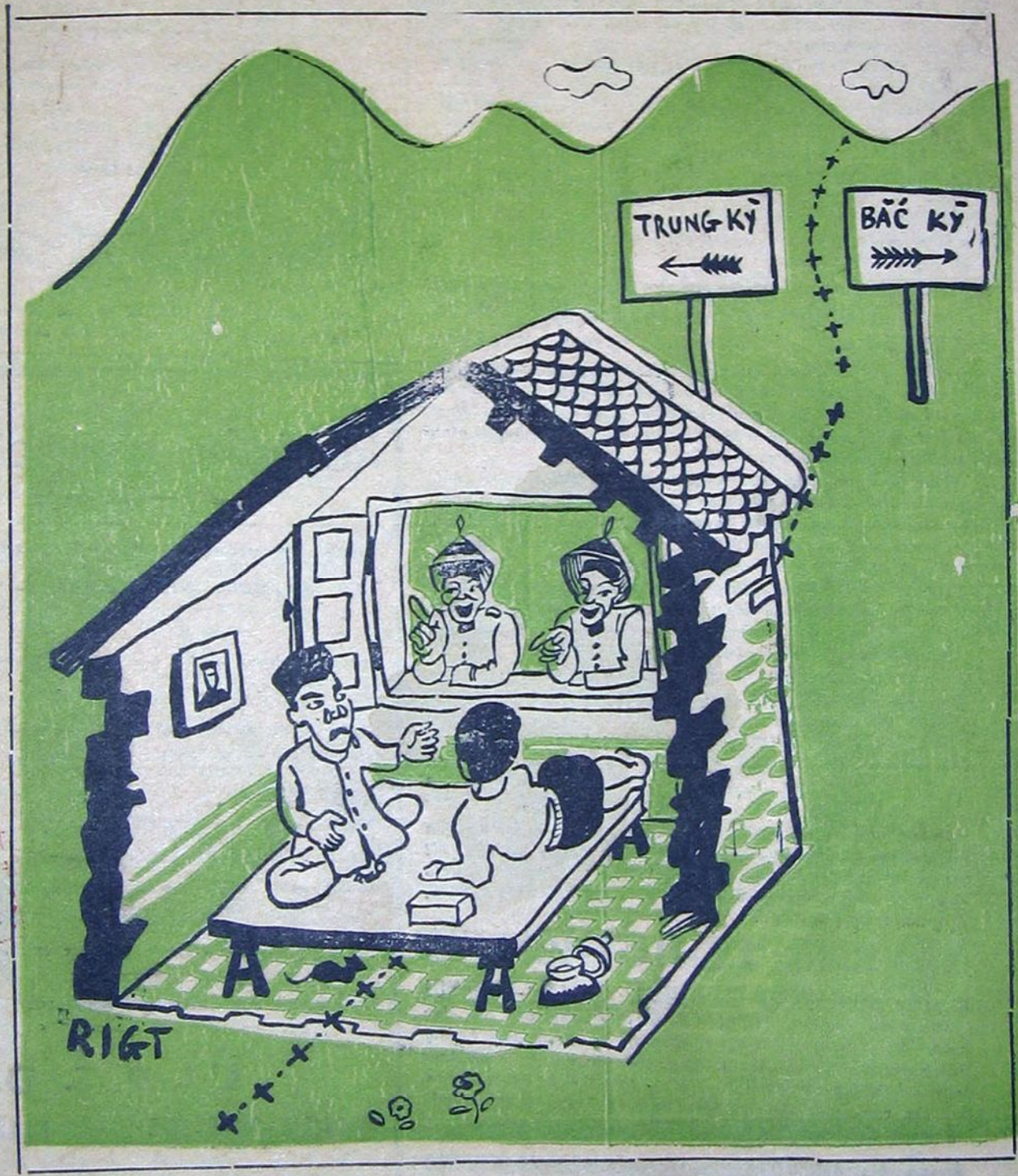


NGÀY NAY

Ông Toàn Quyền vừa thông tư hỏi ý kiến về việc dự định bỏ gậy cản cước cho người An-nam đi lại trong ba kỳ. (Tin các báo)



THIÊN HIỆN
TRUNG-LƯƠNG
C
563

Linh cảnh địa giới :

— Kìa ! có gậy cản cước đâu mà chực... sang !

Thuộc Lậu, Giang - Mai LÊ HUY PHÁCH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huy Phách nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rất, ra mù... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huy Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lặn áp hết thấy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tàu ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mù, không buốt sót. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mẩy ra một đôi chùi. Những người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mù » số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tuyết Trùng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đủ các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đã chần, uống đã chần... mà bệnh vẫn trở ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét quí đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, đau xương, đau lũng... nhẹ hoặc nặng tới bạc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LẬU GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học — lọc máu, sát trùng những bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ cam) — Bệnh chưa tuyệt nọc sinh nhiều biến chứng: tiêu tiện đục, cở vẩy, vớt quí đầu, đỏ quí đầu, giật thịt, khắp thân thể đau mỏi... dùng Tuyết Trùng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bồ ngi lang » số 22, giá 1p.00.

Kể có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bổ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc **LƯƠNG NGHỊ BỔ THẬN** của Lê-huy-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải âm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thổ khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí cố tinh... đất nhất là vị « Hủ cầu thân » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng.

Những người thận hư: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... mộng tinh: đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà tinh khí cũng ra. Hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra sớm quá. Di tinh: tưởng đến tinh đục thì tinh khí đã tiết ra. Nhiệt tinh: tinh nóng. Lạnh tinh: tinh lạnh. Liệt dương: gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc sống phạt làm hại thận khi mà sinh: đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mắt mờ, ù tai, vớt quí đầu, tiêu tiện có đùn, trong người mỗi mệt.

Có các bệnh ở trên hoặc hết thấy những bệnh thuốc về thân-khí... dùng thuốc Lương Nghị - Bồ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bồi bổ thân khí rồi tới cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe. Hàng ngàn vạn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bổ thân » hay nhất ở xứ này!

Gà 1p.00 một hộp

Phòng tích, dây hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ, ạch, chướng, ợ chua. Để lâu da bụng dần đầy, mắt xầu hoặc thâm quầng, da vàng, bụng thường nổi hòm, nổi cục... ăn ngủ kém, người nhọc mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê huy Phách khỏi các bệnh phong tình. Hộp 2, 3 hộp, nặng lắm 6, 8 hộp là cùng.

Nhà thuốc LE-HUY-PHÁCH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG, N° 19 — HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bốc thuốc chén, bán cao, đan hoàn, tán, chữa các bệnh người nhớn trẻ con. Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch thái tử rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Khắp các tỉnh đều có đại lý, xem số báo ngày hôm qua hoặc ngày mai



Nên dùng các thứ trang sức INNOXA

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA Lau sạch da, đẹp da một chai 1p.05	MOUSSE INNOXA Kem hợp da thường, da khô một lọ 0p.95
CRÈME NACRÉE Kem hợp da bóng nhờn một lọ 1p.05	CRÈME ORGANIQUE Kem dưỡng chất làm trẻ da một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

Bán tại các hàng bào chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 85, Rue Jean Soler — HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
- Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies
- | | |
|--|---------------------|
| Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages | 0\$12 |
| Boîte de 100 copies doubles, beau papier | 1.80 |
| Ramotte de 100 — quadrillé multiple | 1.00 |
| Plumier laqué, couvercle chromos | 1.05 |
| Compas sur panoptics: 15 et 4 pièces | 0\$65 & 0.48 |
| Compas plats nickelé réversible double usage | 1.18 |
| — — — en pochette | 2\$85 — 2.20 & 1.50 |
| Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir | 0.52 |

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

MUSIC - HALL và CINEMA

của đoàn ANH SANG tổ chức
để giúp cho quỹ đoàn

CÁC BẠN CHỖ NÊN QUÊN TAI RAP OLYMPIA

Tối Mercredi 16 Novembre 1938, hồi 21 giờ

MỘT CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT

MUSIC - HALL

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1.) Sam a diel of love | Melle Marie Rose et les girls |
| 2.) Umenimohala | — Nagasaki |
| 3.) Danse russe | — Marie Madeleine Dam |
| 4.) Chanson shanghaienne | — Madeleine et Marguerite |
| 5.) Ha'a - Hala | — Lenhi |
| 6.) Les charges de famille | Mr. Dam et ses enfants |



LES BATELIERS DE LA VOLGA

Một phim tinh sử rất ly kỳ do PIERRE BLANCHAG và VÉRAKORENE đóng vai chính, mà các báo Pháp đã liệt vào bậc nhất trong năm 1937.

NGOÀI RA VẪN CÓ:

PHIM THỜI SỰ do tàu bay hôm 16 Nov. 1938 sang
PHIM KHAO CỨU một kiệt tác.

CÁC BẠN NÊN GIỮ CHỖ TRƯỚC

Giá vé vẫn như mọi lần: 1p.00 — 0p.80 — 0p.60 — 0p.40 — 0p.20.

Đã bán tại Đoàn sở ANH SÁNG, 28 Rue Richaud và Trong Hội Chợ, Gian hàng « DU BON SECOURS »

VẤN ĐỀ CẦN LAO

Chế độ nhân công

LỊCH SỬ cần lao chia ra làm ba thời kỳ rõ rệt. Thời kỳ thứ nhất là thời kỳ trong gia đình, thời kỳ khốn đốn nhất cho dân lao động thời kỳ nô lệ phải cung phụng các ông chủ. Rồi đến thời kỳ phong kiến, thời kỳ các phường thành lập. Thời kỳ ấy hết, chế độ phong kiến cũng tàn, để chỗ lại cho một thời kỳ khác, một chế độ mới: chế độ nhân công.

Từ thời kỳ các phường cho đến thời kỳ nhân công, nhân loại đã trải qua mấy thế kỷ. Như chúng ta đã biết, thầy với bạn tuy có cách biệt, nhưng bạn đối với thầy không như người làm công với ông chủ thời nay. Thầy với bạn có liên lạc mặt thiết với nhau, bần phận là phải giúp đỡ nhau nữa. Bạn không có thể khi không bỏ thầy mà đi, thầy không có thể vô cớ đuổi bạn; tiền lương của bạn không có thể tăng nhưng cũng không có thể hạ; bạn lại còn mong có ngày lên làm thầy nữa. Như vậy, ta có thể bảo rằng thầy và bạn không phải là hai người ở hai giai cấp khác nhau, đối chọi nhau.

Nhưng đến lúc chế độ phong kiến tàn, những chợ hàng tổng hay hàng tỉnh không phải là trung tâm diễm của sự thông thương nữa, khi đường xá mở rộng, các nước lớn thành lập, các thị trường trở nên to lớn, các phường không đủ sức, không đủ giàu để cung đốn cho sự nhu cầu của nhân dân nữa. Họ bị thua trong sự cạnh tranh với những nhà buôn to, có khi là ở nước ngoài tới. Họ dần dà theo thời gian bị tiến diệt. Những người cướp chỗ của họ, chính là những nhà buôn lớn, những nhà tư bản. Trong khi ấy, các « bạn » dần dần bị mất cái quyền lên làm thầy và bắt đầu hóa ra một giai cấp riêng trong xã hội. Họ không được ở trong các phường nữa nên họ nhau thành hội, thành đoàn riêng để tranh đấu với phường của các ông chủ. Bắt đầu từ đây trở đi, tư bản và nhân công mỗi người đi một ngã.

Nhưng phải đi thêm lên một bước nữa mới

thấy được chế độ nhân công hiện thời. Trong các phường, thầy và bạn đều bị những lệ riêng bó buộc, phải phá hết cả những giấy bó buộc ấy mới được. Đó là công việc của các nhà máy. Các ông chủ nhà máy, muốn dùng sự chia việc để dùng một cách triệt để sức lực của nhân công nên tìm cách đánh đổ các phường, và đặt ra sự tự do về phương diện cần lao.

Từ đây, thợ thuyền được tự do thật, tự do muốn làm với ai thì làm, tự do từ chối không làm nữa. Nhưng các ông chủ cũng được tự do, tự do muốn lấy ai làm cũng được, muốn trả công thế nào cũng được, và đòi thợ lúc nào cũng được. Tự do như một việc mua bán, một bên ông chủ là người mua sức làm việc của thợ, một bên là thợ bán cái sức ấy. Nhân công chỉ còn là một thứ đồ hàng, như ngàn vạn thứ đồ hàng khác, giá cao hạ tùy y thời giá. Chế độ nhân công từ đó thành lập.

Chế độ nhân công, nghĩa là chế độ tư bản. Chế độ ấy, ai cũng công nhận như vậy, là một sự tiến bộ lớn. Nhờ ở khoa học, nhờ ở các máy móc một ngày một nhiều một mạnh, sự xuất sản quy vào trong tay một số ít người giàu, và vì thế càng ngày càng giàu thêm.

Nguyên nhân của sự xô đẩy tới đại-kỹ-nghệ ấy, kể cũng dễ tìm. Đại-kỹ-nghệ, thu vào một nơi nào tiền của, nào nhân công, nào máy móc nên xuất sản bằng một giá hời hơn kỹ nghệ nhỏ, và vì lẽ giản dị ấy, cạnh tranh với kỹ nghệ nhỏ một cách quá dễ dàng. Các kỹ nghệ nhỏ thua cuộc trong sự tranh đấu, dần dần bị tiến diệt, và các ông chủ các kỹ nghệ nhỏ rồi cũng có ngày bán lại vật liệu cho nhà đại-tư-bản và có khi trở nên người làm công cho họ nữa.

Đại kỹ nghệ thành lập rồi, riêng chăm chú về một việc nhất định, như nhà máy sợi chỉ làm sợi, và cố ý sản xuất cho thật nhiều, và vì thế phải tìm thị trường càng ngày càng lớn. Chế độ tư bản bắt đầu có tính cách quốc tế từ đây.

Nhưng trong khi ấy, xã hội dần dần chia ra hai hạng người cách biệt hẳn nhau, giai cấp tư bản và giai cấp lao động.

Giai cấp tư bản là giai cấp của những nhà có cửa, cha truyền con nối mà giữ vững lấy địa vị của mình, ăn sung mặc sướng và coi tiền như rác. Giai cấp ấy dần dà không cần phải làm việc gì nữa, thí dụ như khi đại kỹ nghệ đã ở dưới chế độ công ti vô danh. Nhà giàu chỉ có việc tháng tháng lĩnh tiền lãi về ăn tiêu mà thôi và vì đó họ ra một người vô dụng ăn bám vào xã hội, nghĩa là nhờ mồ hôi nước mắt của người khác mà sống một cách phong lưu.

Ở dưới giai cấp ấy, giai cấp lao động sống một đời khổ sở. Ngày xưa, một người thợ đóng bàn ghế, còn có thể sung sướng vì được nghỉ ngơi, được trông thấy cả cái bàn hay cái ghế của mình làm. Ở đời máy móc hiện giờ, người thợ không còn nghỉ ngơi gì nữa; họ chỉ còn như một vật phụ thuộc vào cái máy, họ chỉ còn là nô lệ của máy móc. Một người thợ đóng gót giày thì lúc nào cũng chỉ biết cái gót giày, một người thợ làm lốp xe ô-tô thì cả đời chỉ biết đến cái lốp xe ô-tô.

Và lẽ tự nhiên, giai cấp lao động là giai cấp bị thiệt thòi hơn cả. Cái tự do mua bán sức làm việc của thợ thuyền buổi đầu thế nào cũng chỉ có hại cho thợ thuyền. Nghĩa là rất có lợi cho bọn tư bản, có đủ tiền tài, có đủ quyền thế để thu lợi về mình, nghĩa là trả tiền công rất ít mà bắt làm rất nhiều. Còn thợ thuyền, vì không biết hợp quần, vì không được pháp luật bênh vực, nên bị bóc lột, nghĩa là phải buộc bụng bán sức làm của mình theo một giá quá hạ, và làm việc một cách quá nhiều.

Nhưng dần dà, họ biết hợp nhau lại thành đoàn thể như ngày xưa, đoàn thể mà ngày nay người ta gọi là nghiệp đoàn, để bênh vực lấy quyền lợi của mình và chống chọi lại với giai cấp tư bản. Sự chống chọi ấy, chủ nghĩa xã hội gọi là giai cấp tranh đấu.

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

THÌNH thoảng ông Tổng trưởng bộ Thuộc địa lại nhớ đến thuộc địa. Và muốn người ta cũng nhớ đến thuộc địa như ông, thỉnh thoảng ông lại nghĩ ra một lối quảng cáo để cô đọng.

Vừa rồi ông cấp tiền cho một bọn nam nữ học sinh sang du lịch Đông-dương. Đó thực là một ý hay: Bọn học sinh kia sẽ xem xét, điều tra hay ít ra cũng sẽ để mắt tới những cái « thuộc địa », những người An-nam, Cao-mên, Lào, Mương, Mán, Thổ Rôi về Pháp, bọn họ sẽ thuật lại với đồng bào những điều mắt thấy tai nghe.

Quả nhiên, một cậu, cậu Cortial, trong bọn học sinh du lịch về, đã làm cái bồn phận ấy: cậu ta đã thốt ra với phóng viên báo *Excelsior* những lời tuyên bố đơng đặc, nghiêm trang, và hết sức gần sự thực, sự thực của các cậu học trò trong những bài luận:

— « Ở Saigon, nơi bọn mọi ở, chúng tôi được bọn ấy tiếp rước bằng những điệu âm nhạc bản xứ quái gở lạ lùng »

Chúng ta đã nghe rõ chưa? An-nam chúng ta là một bọn mọi, hẳn hạnh cho chúng ta chưa? Biết đâu cậu Cortial đã không nuôi ngầm trong óc một việc kinh doanh: Buôn mọi Mả buôn Mọi thì bời cho cậu ta biết bao, vì bọn mọi chúng ta theo sự điều tra của cậu Cortial vẫn còn ở vào trình độ người thái cổ. Đây, ta hãy nghe cậu ta một thứ đồ dùng cổ sơ của ta:

— « Chúng tôi thấy bọn dân bản xứ dùng hai miếng gỗ để quạt lửa. »

Rõ đáng tiếc, sao bọn mọi không cầm hai miếng gỗ dùng để quạt lửa mà phang vào đầu cậu Cortial, hay tát vào má cậu ấy nếu hai miếng gỗ kia là hai cái vợt gỗ Ping-pong? Bộc tới mấy lời tuyên bố của

cậu Cortial, ông Tổng trưởng thuộc địa hẳn đã nghĩ đến lo tiền đề tổ chức một phái bộ sang thăm Đông-dương chuyển nĩa, một phái bộ với những người lớn tuổi hơn bọn cậu Cortial một chút.

Trong khi chờ đợi, mong mỗi đội du lịch thứ hai ấy, Đông-dương chúng ta đã có nhà ý phái sang Pháp bốn quan để đáp lại tâm thịnh tình của mẫu quốc. Dân Pháp đã thấy chưa? Đại biểu của bọn mọi chúng tôi đây, tuy đó chỉ là đại biểu của quan. Hiện giờ, các quan mới tuyên bố với báo chí bên ấy, và tuyên bố những điều hay ho cả (hay ho một cách tương đối thôi, vì những cái hay ho của dân mọi bằng sao được những cái hay ho của dân Đại Pháp)

Còn khi về nước nhà, các quan sẽ tuyên bố những điều gì về dân mẫu quốc thì chưa thể đoán trước được. Còn tùy cái óc nhận xét của các quan, hơn hay kém cái óc nhận xét của cậu tây con Cortial.

Biết đâu một quan sẽ không thuật lại với chúng ta một bữa ăn của dân Marseillais, đại khái như thế này:

— Họ ăn một thứ cháo ghê tởm quá: Họ đồ lớn nhào đủ các thứ vào trong một cái nồi, nào thịt, nào xương, nào sò, nào tôm, nào cá, nào mực, nào ngao, cả rắn nữa (1), rồi họ đun sôi thực kỹ, lúc bắc ra họ tra vào ít pho mát. Thế mà họ cho là một món ăn cao quý lắm đấy. Dân mọi ở nước ta cũng không ăn liêu liêu, nhăng nhit đến như thế.

Hỡi dân Pháp, Nam, cố mà hiểu nhau nhau nhiều vào, vì có hiểu nhau mới chịu đứng được nhau. Và muốn thế, cứ việc gửi du lịch trẻ con sang Đông-dương và du lịch quan sang Pháp.

Khái Hưng

1.) Co lẽ là lợn.

TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI TỐI 19 NOVEMBRE

BAN NGHỆ SĨ do ông THẾ LỮ chỉ dẫn sẽ diễn

ÔNG KÝ CÓP

hài kịch mới, 3 hồi của Ô.Vi huyện Đắc
(Xem trang 21)

Các cô: SONG NGA, MINH TRÂM, THANH HUONG và SONG KIM
Các ông: HUYỀN THANH, NG. THÂN, NG. ĐẠO và LINH TÂM.

THẾ LỮ

(trong vai Ông Ký Cóp)

MỞ ĐẦU: Một cuộc DIỄN CA của MỘT NHẠC SĨ TƯƠNG LAI: ÔNG LÊ THƯƠNG NHỮNG BÀI CA CÓ GIÁ TRỊ (hầu hết chưa xuất bản):

TIẾNG ĐÀN KHUYA, MỘT NGÀY XANH, XUÂN NĂM XƯA, TRÊN SÔNG DƯƠNG TỬ, KHÚC LY CA, v. v...

Cả một bầu trời thơ nhạc du dương sẽ gọi lên trong tiếng ca hiếm có của nhạc sĩ.

Việc tuần lễ

bị giữ lại trong khi xuống tàu để đi lương cảng.

Đại hội-nghị Kinh tế và Lý tài, (họp ở Saigon) đã chuẩn y việc lập một quỹ Mỹ-nghị Tương-tế (các nhà tiêu nỹ nghệ muốn vay tiền để làm hàng, phải họp nhau lập thành một tổ hợp xã ít ra là có 7 người), song đã bác việc lập một sở coi về đi dân và tài sản của dân quê.

Trong khi Đại hội khi họp, ở Saigon có tới mấy trăm thầy, thợ và nông dân đi biểu tình và hô những khẩu hiệu: giảm thuế thân, ban bố các quyền tự do dân chủ, v. v... Tại Bà-điền cũng có hơn 1000 người biểu tình: họ giải truyền đơn yêu cầu: mở mang nền kỹ nghệ trong xứ, cho hoàn toàn tự do nông luận v. v...

Giảm thuế thân ở Trung-kỳ. — Có tin chính phủ định giảm thuế thân hạng vô sản (1p.00) xuống 0p.60, hạng tiểu tư sản (2p.50) xuống 1.p50; còn về thuế tỷ lệ thì: có một số đất làm nhà ở sẽ được miễn thuế ấy.

Xét lại vấn đề giấy căn cước. — Ông toàn quyền đã ủy các ông thủ hiến xét xem có thể hoặc giảm hoặc bãi số tiền lấy giấy căn cước, hoặc giảm sự khó khăn trong việc cấp giấy ấy hay bãi hẳn lệ bắt buộc lấy giấy căn cước cho sự đi lại thông thương trong xứ được dễ dàng không.

Hội chợ Hanoi, mở cửa sáng hôm thứ năm 10 Novembre — Trước kia định hoãn đến 20-11 để chờ ông toàn quyền ở Saigon về khính thành, song nay ông đã ủy ông thống xứ Châtel thay mặt.

Mở trường dạy dệt ở Hanoi. — Muốn cho dân quê nhiều người biết ít điều thường thức về cách dệt vải, cần cần chính phủ đã dự định nay mai sẽ mở một trường dạy dệt tại Hanoi làm nơi tập sự cho những người ấy đến đây học tập.

Hai người Nhật bị bắt ở Hải-phong, trong số có một phóng viên nhà báo, vì mang giấy má có liên lạc đến cuộc phóng thả Đông-dương. Hai người này

Cấm đánh bạc ở chợ phiên. — Phủ thống sứ đã ra lệnh cấm đánh bạc ở chợ phiên Bắc-giang; ngoài đó tôm và tam các điểm ra, không được đánh một thứ bạc nào khác như sòc đĩa, phán thán, v. v...

Trung Nhật chiến tranh. — Quân Nhật đổ bộ ở phía nam Phúc-châu là kinh thành tỉnh Phúc-kiến đã bị quân Tàu đánh lui, còn chiến hạm Nhật ở cửa biển phía đông Phúc-kiến đã rút cả về Đài loan. Tổng giới Thạch hiện lập đại doanh ở phía nam Hồ-nam, đã cử 20 vạn quân tinh nhuệ Quảng-tây định lấy lại Quảng châu trong hạ tuần tháng Novembre. — Nhật muốn sẽ hiệp ước 9 cường quốc ký ở Hoa thịnh đốn ấn định về quyền lợi các nước ở Trung-hoa, và sẽ phát hành giấy bạc mới của Nhật tại các miền Hoa trung và Hoa nam, trong những khu đã chiếm được để thay cho giấy bạc của Tàu đang lưu hành sẽ thu lại. — Mỹ đã bằng lòng cho Tàu vay 70 triệu mỹ kim (trên 210 triệu bạc Đông-dương), số tiền này sẽ giao dần làm nhiều đợt. — Con đường Diên-diện — Vân-nam-phủ, dài 800 cây số, (mục đích để vận tải khí giới ngoại quốc vào Trung-hoa) chừng hơn một tháng nữa sẽ hoàn thành. — Có tin Trương học Lương hiện bị Tưởng giới Thạch giam cầm ở Hồ nam.

Tình hình Âu châu. — Hiệp ước Anh Ý đã bắt đầu thi hành: 10.000 quân tinh nguyện Ý (một nửa bộ binh của Ý ở Tây-ban-nha) đã rút về nước. Ông Mussolini còn cam đoan không mang thêm quân sang giúp Tây-ban-nha nữa. Vấn đề Hong-Tiệp đã giải quyết xong; Đức, Ý đã bằng vào chúng tộc cắt nhều ảnh của Tiệp cho Hong (chúng 12.400 cây số vuông và trên một triệu dân. Quân lính Hong đã chiếm các miền nhượng lại. Dân Tiệp tỏ ý bất mãn. — Có tin một Hội-nghị quốc tế gồm các nước Anh, Pháp, Ý, Đức, Bỉ, Bồ-đào-nha và Tây-ban-nha sẽ thành lập để bàn về vấn đề thuộc địa. — Mỹ đã cho đing 4 chiếc chiến đấu ban 35.000 tấn, còn Anh, Pháp vẫn gấp tăng binh bị.

PHUOC LOU

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

TỰ TRỊ

TRẢ LỜI: một ông nghị ở Đại hội đồng kinh tế, ông Nouailhetas, thay mặt chính phủ, có nói đến vấn đề tự trị của Đông Dương. Ông bảo rằng đó có lẽ là việc nên làm về tương lai, nhưng nếu hiện giờ cho Đông Dương được tự trị, thì những người chịu thiệt thòi nhất là các thổ dân. Theo ông, hiện giờ mẫu quốc chịu hết các khoản chi tiêu về việc binh, và cái chế độ đế quốc hiện giờ rất có lợi cho Đông Dương. Về mặt ấy, việc Mỹ và Phi-luật-tân là một cái gương sáng.

Phi-luật-tân là một cái gương sáng thật. Và nhân dân Annam, ai cũng mong chính phủ soi vào đấy một cách thành thực. Đông Dương được tự trị, mà có thiệt thòi cho dân bản xứ? Vâng, nhưng chỉ khi nào bao nhiêu quyền hạn, mẫu quốc đem trao cho một số ít được biết đi, còn toàn thể dân chúng vẫn phải cúi đầu trong bóng tối. Nhưng nếu ở đây sẽ cũng như ở Pháp, trong sự bình đẳng, trong sự tự do, ý kiến đại-đa số được coi trọng, thì việc tự trị không có thiệt thòi gì cho ai cả, trái lại, nó sẽ là một sự tiến bộ lớn.

Nhưng muốn được có sự tiến bộ ấy, điều cần nhất là phải có người có trí và có gan làm những việc nhân đạo.

Thí dụ như người Mỹ ở Quần đảo Phi-luật-tân họ đã có đủ lòng yêu dân Phi-luật-tân để thành thực đưa họ đến nền văn minh và đã có đủ can đảm để thực hành một cách tàn nhẫn và cấp tốc — hai sự trái ngược nhau — cái chương trình họ đã định. Dù đất dân bản xứ, họ đã làm lần thối công chức Mỹ về nước, lấy người bản xứ thay vào, chỉ trong vòng mười năm, số công chức Mỹ ở lại Phi không còn lấy một phần mười. Như thế, họ đã tỏ rằng họ thực bụng tập cho dân Phi biết dân dả tự xử và tự trị.

Trái lại, ở bên Đông-Dương, số công chức người Pháp ta chỉ thấy tăng. Đã đành rằng, hiện thời, những chức-vụ lớn, như ngạch cai trị, cần đến người Pháp, nhưng còn bao nhiêu là những chức-vụ nhỏ, người bản xứ thừa sức đảm đương mà người Pháp vẫn còn dành lấy. Thí dụ như các ngạch tham tá tây sở-kho-bạc, sở giấy thép, sở thương chính và các sở khác nữa; thí dụ như tất cả các ngạch dưới của người Pháp. Đệ người Pháp ở các ngạch ấy tổn cho công quỹ là một điều hại lớn và lấp chỗ không cho người bản xứ có thể tập tự trị được là hai điều hại lớn.

Bổ hai điều hại lớn ấy, là chức vụ, là nền phận của người cầm quyền biết trông xa và trọng sự ích chung.

ÔNG VIRGITTİ

ONG Virgitti đã rời ghế đốc-lý Hanoi để về nghỉ bên Pháp. Cảnh trời mát và êm dịu bên ấy sẽ làm nhà cai trị thì sĩ ấy quên những nỗi khổ chịu khi ông còn phải bận bịu đến người Nam.

Tôi bảo ông là nhà thi sĩ, vì ta vẫn nhớ rằng nhờ ông mà ta được thấy những cây liễu lơ lửng tha rú

NGU'OI' va VIEC



tóc xuống hồ Gươm. Ta cũng không quên rằng nhờ ông, trẻ con nghèo ở Hanoi đã được các lạc thú đứng ngoài hàng rào để nhìn vào cái vườn xinh xắn để dành cho trẻ con nhà giàu nô rồn. Các chị em bán hàng ở chợ Đông-Xuân hẳn là nhớ đến ơn... phuo mưa của ông, và cả dân thành phố còn nhớ đến công ông định đặt thuế cư-trú chơi và coi khinh những hội-viên thay mặt họ, nghĩa là những người thay mặt cho đại đa số mà lại bị thiên số, một sự kỳ quái ở cái xứ lạ lùng này.

Những công lệnh ấy, họ coi thường, mà chắc ông Virgitti, nếu ở vào địa-vị họ, cũng phải coi thường. Xong, lúc ông đi, họ sẵn lòng bỏ những điều ông đã làm mà họ mạn phép ông coi là dở, chỉ xin giữ lại những việc mà họ coi là hay là đáng khen: việc ông đã làm ngoài bãi. Ở ngoài ấy, ông đã có công mở đường xá, trồng cây, lập nhà hộ sinh, mở trường học chữ và học nghề cho người nghèo. Công ấy không phải là ít, kể thức giả không thể không khen được, và chỉ ao ước một điều, là người thay ông sẽ cố làm cho người nghèo ở ngoài ấy được sống một cách dễ dàng hơn và hợp vệ-sinh hơn.

BAU CỬ

NOI đến ông Virgitti, tự nhiên nghĩ ngay đến cuộc bầu cử hội viên thành phố Hanoi nay mai. Mùng 1 tháng sau, cuộc bầu cử ấy sẽ bắt đầu có.

Nhưng bầu cử lại để làm gì? Có phải là để cho đại đa số dân chúng ở đây sẽ có sáu người thay mặt để chịu lép về với mười hai ông hội-viên tây thay mặt một dúm người Pháp không? Có phải là để cho số ít có quyền định đoạt, không thêm đếm xỉa đến ý kiến nguyện vọng của số đông không? Nếu thật như vậy, thì người dân annam bốn phận là phải làm thế nào cho người ta hiểu rằng trình độ dân Hanoi không còn thấp kém nữa, để người ta biết rằng dân Hanoi không muốn có sự chênh lệch bất công và vô lý như trước nữa.

Và muốn thế, chỉ có hai cách: một là không ai đến bầu hết; hai là đổ xô lại bầu cho những người ứng cử lấy khẩu hiệu là nhất quyết đòi bằng được cho người Nam cái quyền có một số đại biểu ít ra bằng số đại biểu của người Pháp, và nếu không được, thì lại nhất quyết từ chức cả, để phản kháng cái chế độ bất công hiện giờ.

Nhân chuyện bầu cử, chắc ai cũng sợ nhớ ra rằng chủ nhật vừa qua, có cuộc bầu cử thay ông Joseph, một hội viên của hội đồng bệnh viện quyền lợi người Pháp ở Bắc-kỳ về mặt kinh tế và lý tài, một hội đồng quyền

hạn cũng trọng tự như Viện dân biểu Bắc-Kỳ.

Tất cả cử tri có tới 1302 người mà số người đi bầu chỉ có 293 người. Thật là một kết quả đáng buồn. Nếu tôi là ông Babut, chủ báo *Pháp Việt*, thì tôi đã có thể nhân đó tán rộng ra rằng, người Pháp ở đây chưa đến trình-độ làm chính-trị... Nhưng tôi không phải là một nhà nghị biện trừ danh, nên tôi chỉ kết luận rằng cử tri ít người đi bầu như vậy là vì Hội đồng Kinh tế và Lý tài nhỏ ấy quyền hạn chẳng có gì, nên bầu cho ông A hay ông B cũng vậy không có quan hệ gì cả. Viện Dân biểu Annam cũng vậy, quyền hạn phải nói rộng ra, cử tri mới có nhiều người làm đủ bầu phận.

PHÉP ĐEO SÚNG

TRONG Trung Kỳ, ông Khâm sứ vừa mới ra một đạo nghị định đình chỉ số người Nam được phép dùng súng. Thí như ở Thanh-Hóa, sẽ có 180 người, Nghệ-An 170, Hà-Tĩnh 75, Đông-Hời 50 và Quảng-trị chỉ có 30, vân vân.

Ngoài Bắc cũng vậy, số người Nam được phép mua súng — súng bán chim — cũng có hạn định. Như ở Hanoi này, người có phép mua súng đã đến số đã định, nên người Annam nào chưa có giấy phép muốn đi săn thì chỉ có một cách, là cầm dao dựa đuôi theo thú mà đâm hay lấy ống si-đồng mà thổi chim.



Sự hạn định ấy, bây giờ không còn lẽ gì bênh vực được nữa. Người Nam, về mặt săn bắn, đứng lý ra cũng được có quyền như người Pháp, nghĩa là mua súng

được tự do. Mà nếu không được như thế hẳn, thì chính phủ cũng cần phải hết sức rộng rãi, để người nào có đủ tiền mua súng giữ nhà hay đi săn là có quyền mua rồi.

Chính phủ thường hay quá lo xa. Thí dụ như sợ rằng dân có người mua súng để đi ăn cướp cho dễ. Nhưng chính phủ quên mất rằng các bọn cướp lớn — nhất là cướp Khách — đều có súng ống cả, duy chỉ khổ chủ là không có quyền có súng. Thành ra, rút cục, hạn định giấy phép mua súng lại là bênh vực cho bọn cướp được dễ dàng để bóc lột những người lương thiện không có quyền được giữ mình.

MŨ CẢNH CHUỒN

ONG Bùi bằng Đoàn, thượng thư Nam-triều bộ Tư pháp, vừa đây có đọc diễn văn ở giảng đường



Đi luận về các ông huyện tập đội mũ cánh chuồn nghe.

Lẽ tự nhiên là ông nói về nghề làm quan tòa, một nghề khó khăn nhất trong mọi nghề. Chúng có? Ngày xưa các « quan » bà nghe tìm các « quan » ông được bỏ đi làm quan an quan tức là lo sợ thất thãm, vì sợ « thất đức ». Ông Đoàn nói nhiều, nhiều lắm, chung quy để dặn các ông huyện mới rằng trong lúc làm nghề quan tòa, phải làm theo lương tâm, nghĩa là theo điều phận theo lòng chính trực vô tư, để mình đi về nghĩ đến người khoan dung mà không mất cương quyết.

Nói tóm lại, ông ấy bảo các ông huyện tập sự rằng phải có đủ hết các tính nết tốt, phải là những bậc vĩ nhân, những người xuất phạm như người của Nietzsche.

Nhưng, nghe ông ai chẳng phải than với ông Phạm Quỳnh, hồi còn viết báo *Nam Phong* rằng tìm đâu ra những người như thế? Và buồn phiền rằng, ông quên mất rằng người ta tốt hay xấu còn do chế độ một phần lớn, mà chế độ mũ cánh chuồn bây giờ lẫn tư pháp với cai trị, cai trị với chánh trị, và lẫn nhiều cái khác nữa.

Hoàng-Đạo

MAI-ĐỆ

28, PHỐ HÀNG ĐUỜNG - HANOI

MỚI VỀ :

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỰA TỐT, ĐẸP, ĐỦ
KIỀU MỚI, ĐỦ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐAU BẮNG

ĐIỀM BÁO

Điền và tình

NHỮNG lời tôi nói về « trường thơ điền » của ông Hàn-mạc-Tử — và trường thơ loạn nữa — đã khiến cho các ông ở Đông-dương giận báo không bằng lòng.

Tôi đã nói không hiểu văn của Mạc-Tử. Các ông ấy liền bảo tôi dốt và không thành thực.

Rồi ông Linh Nhân viết một bài đại luận về thơ. Tuy tôi hết sức đề chiều lòng các ông đó, lần này tôi lại phải nói rằng tôi cũng không hiểu nổi.

Chắc các ông ấy lại bảo là ngu. Đối với tôi không hề gì. Nhưng chỉ phiền cho sự bất lịch sự của các ông đối với độc giả: bởi vì chắc độc giả cũng không hiểu như tôi.

Rồi ông Trọng-Miên trách tôi không biết thế nào là tân kỳ (originalité). Nghĩa là ông bảo ông Mạc-Tử, khi bị Nàng Thơ đánh, rất là tân kỳ vậy.

Ơ nhỉ! Thì ra muốn tân kỳ rất dễ: chỉ việc làm khác người thường, dù việc khác ấy đẹp hay tồi. Tôi sẽ xướng xuất ra một trường thơ mới, gọi là « trường thơ mù ». Và những người trong trường thơ ấy, lúc làm thơ, phải cam đoan nhắm mắt, và nhắm cả mũi lại.

Thành thật

Các ông đó bảo tôi không thành thực. Muốn trả lời, không gì bằng



— Thứ thuốc ngủ này tốt lắm, ngài mua một hộp xin biếu một lọ thuốc nước để sáng dậy ngài uống cho tỉnh ngủ.

tôi kể cho các ông ấy nghe một câu chuyện thú vị.

Ngày nay... có hai nhà văn vốn là bạn rất thân. Nghĩa là người nọ yên trí rằng người kia có tài. Sự hiểu biết này khiến họ yêu mến nhau lắm.

Nhà văn A. xuất bản một tác phẩm. Tất nhiên ông đề tặng người bạn quý. Ông gửi cho ông bạn một quyển.

Những nhà giấy thép bên này vốn chậm như rùa. Và bởi vậy mới có chuyện này.

Nhà văn B. đọc trên báo thấy bạn mình xuất bản sách. Thế mà đợi mãi không thấy bạn gửi sách

lặng. Ông chờ đợi, rồi nghi ngờ, rồi giận rồi: người bạn kia không thèm đem xia đến ta chăng? Ông liền viết phăng ngay một bài công kích kịch liệt tác phẩm của bạn, nào văn tồi, nào ý rỗng, nào chuyện nhạt v.v.

Ông chưa hả giận thì nhà giấy thép đưa cho ông một cuốn sách gửi đã lâu. Mở ra xem, ông mới biết bạn vẫn trọng mình. Nhưng sự đã trót mất rồi.

Bấy giờ hai ông bạn đó đối đãi với nhau thế nào không ai được rõ.

Đó là câu chuyện xảy ra ở Saigon. Dưới đây lại một câu chuyện nữa cũng xảy ra ở Saigon.

Trước Vành Mong Ngua

Đôi các

Thị Tuyết, Thị Hai và Thị Minh hôm nay ra tòa la vi thủ tướng. Hiller đây.

Vi nữa họ Hít không dọ dâm chếm nước Tiệp, thì đầu Anh Pháp đã phải động binh lờ dờ, mà nếu Anh Pháp không động binh, thì ở bên bán đảo Đông Dương êm đềm này đã không có những cuộc phòng không với những tin đồn về tàu bay tàu chiến Nhật-bản. Mà nếu không có những tin đồn ấy, những cuộc phòng thủ ấy, nhân tâm đã không nhốn nháo, hào đã không hóa ra khan và người ta đã không phải đòi bạc các đến ba xu, năm xu, mà không thể thì Thị Tuyết được ung dung ngồi thái thịt, Thị Minh ung dung ngồi nhai trầu.

Thị Tuyết bước ra trước. Một thị đã ngoài ba mươi, với bộ mặt cay nghiệt.

Ông Chánh án. — Người ta đã bắt gặp chị đòi bạc lạy năm xu các phát không?

Thị Tuyết lấy tay quệt hai bên mep thông thả trả lời:

— Bẩm người ta nói điều, chỉ có ba xu thôi ạ. Hôm ấy con bán thịt, có một anh bếp lại mua bốn hào. Nhưng con không có tiền trả lại...

Ông Chánh án mỉm cười:

— Chị không có tiền trả lại, nhưng chị có tiền đòi các, lạ thật. Thị Tuyết vội cái:

— Bẩm con thấy anh ta lúng túng không biết làm thế nào, con thương hại còn có mấy hào trong túi, phải rỏ: cả ra để làm ơn cho anh ấy ạ.

Thị nói đoạn, lườm anh bếp Bại, đứng làm chừng bên cạnh, như muốn trách một cách im lặng rằng làm ơn cho anh mà anh oán đấy.

Rồi đến Thị Hai. Con người hiền lành quá! Đòi con mắt thô trong bộ mặt ngờ ngác, chị đứng ra về mặt nhọc sợ hãi:

— Bẩm hôm ấy con đi mua rau, trong túi có hơn đồng bạc. Con thấy một người đi mua thức ăn, đòi mãi không được đồng bạc, rồi đến con xin đòi một đồng bạc giấy và xin các năm xu. Tham tiền, quá con có đòi thế ạ.

Thị Minh, một người đàn bà đứng tuổi mặt tròn như mặt trăng, lại còn ngờ ngẩn hơn nữa!

— Tôi thấy người ta đòi các như thế cả, thì tôi cũng đòi, chứ tôi có tội lỗi gì đâu. Và lại có bằng lòng thì tôi mới đòi kia mà.

Nhưng bằng lòng mà vẫn có tội. Thị Minh ngờ ngác khi nghe thấy ông chánh án phán như vậy. Và đòi về ngờ ngác ra về sợ hãi khi nghe thấy tòa lên án phạt 6 ngày tù ăn treo và 10 quan tiền phạt.

Tuy nhiên, bà người lẳng lặng ra, chỉ oán trời chứ không oán gì thủ tướng Hitler cả.

Hoàng Đạo

Một tờ báo mới ra đời. (Các ông ở Đông-dương báo chắc rõ là tờ nào). Ban tòa soạn bên viết một lá thư cho một nhà thi sĩ có tiếng để xin một vài bài thơ. Nhưng nhà thi sĩ vốn lười, ông chùng chình mãi rồi mới chọn vài bài — tôi không nói là không hay — đúng định gửi đi.

Trong lúc ấy tờ báo kia ra. Thấy không có thơ, tòa soạn tưởng rằng thi sĩ kia lẩn đăm và khinh miệt báo mình. Được, sẽ cho hẳn một bài, các ông nghĩ thế. Rồi, trong ngày số đầu, có một bài công kích thi sĩ tệ: các ông kêu to rằng nhà thi sĩ bị gậy, bị giết (!) rồi.

Bài ấy đăng ra, bức thư của thi sĩ mới đến, làm các ông ấy ngỡ ngàng người. Nhưng họ là những người quyền biến và mưu mẹo: có khó gì! Trong số báo sau, người ta đã thấy bài thơ của thi sĩ đóng khung trong vng và một lời giới thiệu rất khen.

Từ đó, bài của thi sĩ đăng tiếp số nọ đến số kia.

Ông Hữu Tài.

Ông này không bằng lòng về bài tường thuật của Nguyễn Hồng về buổi ông mat sát vô lý cụ Nguyễn Du, và bài điền người của Diệp Lang. Chạy đống và chạy tấy, nhà « chiến sĩ tranh đấu » ấy nhảy vào báo « Tiểu thuyết ». Ông không viết tiêu thuyết đâu! Ông ở đấy, và hàng ngày ông tuôn ra những bài mat sát và khiêu khích, toàn những đầu vôi tranh.

Chả cứ viết, lúc ông nói cũng thế. Mất ông đó ngầu, mũi ông nở ra khẹp vào, răng ông nghiến lại.

Ông say sưa vì những tiếng hùng hồn và mãnh liệt, và kêu, và trống rỗng. Ông quen ăn những món ấy mất rồi.

C. Thặng-Si

LỆ ĐỒI CHỖ Ở

Xin nhắc các bạn đọc nhớ gửi kèm 0p 20 tem và biên rõ chỗ ở cũ, mỗi khi thay chỗ ở mới.

Nhà danh họa Hồng Nam
NGUYỄN PHAN CHÁNH
sẽ trưng bày những tranh lựa
rất có giá trị
tại nhà Địa Ốc Ngân Hàng
từ 17 đến 30 Novembre 1938
Sáng từ 9 giờ đến 11 giờ 30
Chiều » 3 » » 7 giờ 30

COMBIEN DE FOIS PAR JOUR METTEZ-VOUS DU ROUGE SUR VOS LEVRES

Observez combien de fois par jour vous êtes obligée de mettre du rouge sur vos lèvres, et essayez ensuite le rouge GUITARE — tenace et sans trace. — Nous vous engageons à vous rembourser la somme versée si ce nouveau produit (déjà fort connu), ne maintient pas la beauté et la fraîcheur de vos lèvres toute la journée. Le rouge GUITARE étant préparé à base de Kisselux, adhère très bien, donne aux lèvres l'apparence naturelle qui ne disparaît pas et rend souples celles qui sont ridées, dures et gercées. Le rouge GUITARE ne donne jamais cette impression violacée, fardée, artificielle des rouges non modernes. Beaucoup de femmes devront au rouge GUITARE la beauté de leurs lèvres dont elles sont si fières: 14 nuances lumineuses et transparentes dont 6 nouvelles teintes « Beauté Naturelle 1938 ». En vente partout. Tubes: 2p 50 et 1,20, tube d'essai: 0p.30

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — Hanoi

Lậu, Giang

Mắc lậu, tim-lạ, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi dứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã cách thứ lầy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang-mai 0p.70 Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Hải-Dương, Mat- Inh 60-62 Paul Doumer, Hải-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

N GÀY theo học trường tỉnh Thái-bình, tôi ở trọ nhà ông cả Vinh, một nơi quen biết của thầy me tôi. Ông cả cũng có người con trẻ tuổi chúng tôi đi học, bởi vậy ông cho học trò đến ở, lấy có ràng để anh Hòe, con ông, được vui anh vui em. Thực ra, ông bà Cả muốn cho trọ để kiếm lời. Nhà ông nghèo lại đông con, và số tiền tháng của ba chúng tôi cũng đủ giúp cho bà Vinh một cái vốn nhỏ để buôn bán.

Ông Cả ở một lớp nhà lối cổ, một cái nhà ngói ba gian chạy dài mặt phố và một căn nhà lá rộng, đầy những hàng hóa của bà Cả, rồi đến nhà dưới và bếp. Đằng sau nhà có một miếng đất trồng cây cối, ngăn với bãi cỏ hoang của tỉnh bằng một hàng rào đâm bụi thấp. Ngay gian nhà gạch trông ra, có một cái sân vuông và hẹp, có hồ nước lớn. Cái sân đó là giang san riêng của ông Cả: một cái núi non bộ nhỏ trong cái hồ con bằng xi - măng và hai giầy chậu trồng đủ các thứ lan. Cũng như những người rồi khác, ông Cả có cái ham mê những công việc tỉ mỉ. Sớm chiều lúc nào tôi cũng thấy ông lom khom ở ngoài sân, cúi mình tỉa sên các chồi lan, hay sửa sang ngọn bộ. Thật là một dịp trọng vọng nếu chậu lan có chum một bông hoa. Phải nhìn cái vui sướng trên nét mặt ông lúc bấy giờ mới hiểu. Ông gọi chúng tôi ra xem bông hoa, với cái tự kiêu của một chủ nhân ông khéo léo; rồi hàng giờ ông đứng lặng ngắm chậu lan, dường như để đợi chờ bông hoa nở.

Sân gạch ngay chỗ cửa sổ buồng học chúng tôi trông ra, và lúc nào ngừng lên trên sách, chúng tôi cũng thấy bóng ông. Sự chăm chút âu yếm và cần trọng của ông làm chúng tôi buồn cười. Nếu không có anh Hòe cùng ngồi đấy, chúng tôi đã bàn định tình nghịch đùa ông một chuyến.

Bữa cơm họp đông đủ cả nhà; chúng tôi, anh Hòe và ông Cả ngồi ăn cơm nhà trên, còn bà Cả



TÌNH XƯA

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

với hai cô con gái và đứa em nhỏ ăn riêng dưới bếp. Hai mâm cơm khác nhau; bữa cơm chúng tôi ăn ngày nào cũng có thịt cá, còn bữa cơm ở dưới nhà chỉ toàn rau muống và đậu phụ. Không bao giờ chúng tôi thấy có món ăn khác, và có lúc chúng tôi thăm phàn nàn cho sự kham khổ của bà Cả và hai cô con gái. Về xanh xao của Lan và Huệ không làm chúng tôi ngạc nhiên. Đó là hai thiếu nữ lặng lẽ và kín tiếng, không lúc nào cười nói to.

Bởi vậy tuy hai cô cũng trẻ tuổi với chúng tôi, tôi cũng không để ý đến. Ở trong buồng học trông ra, thỉnh thoảng tôi thấy bóng Lan đi qua sân xuống nhà dưới hay với tay múc nước ở bể. Nhưng cách đi đứng khép nép và cách phục sức nhã nhặn của cô không gợi ý chúng tôi bao giờ.

Chúng tôi ở trọ nhà ông Cả đã được ngót hai năm. Tôi thích ở đấy, giữa những người giản dị, và riêng đối với tôi, ông Cả rất có cảm tình.

Anh Hòe là một cậu học trò

rất dạn và dốt, chậm trí khôn; ùng vào học mà tôi lên lớp nhất anh mới học lớp nhì. Bởi vậy ông Cả nhờ tôi rèn cặp cho anh ấy, và bảo ban thêm. Tôi gắng làm công việc đó một cách chu đáo, nên ông Cả tỏ ý biết ơn. Những lúc nào anh Hòe chậm hiểu bài hay làm tình hỏng, ông Cả thường gắt bảo:

— Mày không xem cậu Bình đây mà bắt chước. Cậu ấy học sáng bao nhiêu, mà lại chịu khó nữa.

Tôi ngượng nghịu lặng yên và tìm có lánh ra ngoài để anh Hòe khỏi thẹn.

Từ đấy, tôi được cả nhà ông Cả trọng vọng và yêu quý. Số tiền trọ trả sòng phẳng, và những quà cáp mà mẹ tôi không bao giờ quên mang đến biểu ông Cả mỗi khi lên thăm con, làm cho bà Cả có ý biệt đãi. Tiếng bà dịu đi và trở nên êm ái mỗi khi nói với tôi; khi nào về muộn, bà dành phần riêng cho tôi những món ăn ngon và một mâm cơm thơm tất. Hai bạn tôi, ganh tị, thường nói mát:

— Thôi, sắp làm rề bà Cả đi

thì vừa. Cho chúng tôi ăn cỗ cưới với nhé!

Tôi mỉm cười, không trả lời, vừa nghĩ đến cô gái cả bà chủ trọ: cô thiếu nữ ấy không làm tôi có chút ý gì. Mà thật ra, tôi cũng không biết mặt mũi cô ta thế nào cả: tôi chưa bao giờ nhìn kỹ cô ta.

Về cuối tháng tám năm ấy, sau ngày nhập trường ít lâu, một việc xảy đến làm náo loạn các học trò: một thiếu nữ, cô Bích, vào học lớp nhất, lẫn với bọn con trai ở Thái bấy giờ trường con gái chưa có lớp trên, mà có này đã học hai năm liền ở lớp ba rồi. Cha mẹ cô không thể gửi cô lên Hà-nội, hèn xin cho con vào học trường con gái. Sau khi dẫn đi một vài ngày, ông đốc trường bằng lòng để cô học lớp nhất. Ngày đầu cô đến trường, bọn học trò thăm thi bàn tán và chỉ tay về phía cô. Ngay thầy giáo chúng tôi cũng có vẻ ngượng nghịu. Nhưng chỉ bọn học trò chúng tôi là xôn xao nhất. Chúng tôi không thể quên được có một người con gái lẫn vào trong lớp. Cô Bích lại đẹp và rất có duyên. Tất cả lớp ra công cố sức để bắt chim cô. Những bức thư tình gửi đi như bướm bướm. Chính tôi, tôi cũng yêu thầm nhớ vụng cô ta. Và vì thế, mà tôi bắt đầu để ý đến đàn bà.

Trong rất lâu, việc cô Bích vào học là dần dần câu chuyện trong bữa ăn của chúng tôi. Chúng tôi thuật lại cho nhau nghe những cử chỉ của cô và của những anh em cô. Anh Hòe cực miệng quá, không biết nói gì về chuyện ấy, nhưng ông Cả, tuy ngày thường rất đạo mạo, cũng thỉnh thoảng tự cho phép một câu nói đùa hóm hỉnh. Ông vuốt hai bên mép râu và nhìn chúng tôi phá lên cười một cách tự đắc. Tiếng ồn ào của chúng tôi đến tai bà Cả ở gian bên, và bà cũng chen vào một câu nói:

— Cô ta ở đấy thì học với hành gì được. Không khéo lại tăng tụ với anh nào thôi.

Ngừng một lát, bà lại hỏi đùa:

— Sao cậu Bình không nhân

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-trọng-Hiệp
HANOI

1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe « AN-THAI » chạng
cơm có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Sâm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vì dùng lâu mà ố vàng,
Áo len trắng cũ vàng, Áo màu dấy bẩn
giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết cáo
vết bẩn, trắng bóng, tươi màu như mới

Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần
áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.
Giá tiền: 0p.30 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN BÌNH HOÀNG
52 phố Đông-Khánh (khỏi nhà Cinema Majestic - Hanoi)

Tại 183, Đường cầu Cửa Đông
(53, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)
TÉL. 388

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trưởng-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mới về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

ngồi phăng ngay với cô ta có được không?

Tôi chưa kịp trả lời, hai anh bạn tôi đã nhao nhao lên đáp:

— Có, có đấy ạ. Cô ấy dễ ý đến anh Bình lắm ạ, vì anh ấy học giỏi nhất lớp.

Tôi toan cãi, nhưng lại thôi, trong thâm tâm cũng hơi thích vì lời nói ấy.

Một lát yên lặng theo sau câu chuyện. Rồi có tiếng thanh và nhỏ của con gái bên kia. Cô Lan nói chuyện với mẹ; tôi lắng tai chú ý, những tiếng nói sẽ quá, không nghe rõ gì cả.

Một hôm giờ ra chơi, anh Ngạc, người bẻm mép và lâu chuyện nhất lớp bỗng tự dưng vỗ vào vai tôi, bảo:

— Hôm qua nhân tình mây ra phố mua sắn, cho mây ăn, phải không?

Tôi ngờ ngác chưa hiểu Ngạc nói gì, thì anh đã nhìn tôi nháy một bên mắt rất ý nghĩa, tiếp:

— Lại còn vờ mãi. Cô Lan con ông Cả chứ gì!

Rồi hẳn quay lưng bỏ đi để tôi đứng sững người, yên lặng; tôi chưa kịp cãi lại điều gì.

Về đến nhà, tôi thấy trong buồng học, ngay trên bàn chính về phía tôi ngồi, một đĩa sắn gọt sẵn để đấy. Câu nói của Ngạc trở lại trí nhớ tôi, làm cho tôi ngạc nhiên. Làm sao hẳn ta biết được cô Lan mua sắn, và để phần cho tôi? Vừa lúc ấy, anh Chí đi học về, chạy vào. Thấy đĩa quà, anh kêu lên:

— À, sắn! trông ngon quá.

Không lưỡng lự, anh cầm lấy ăn liền. Cái cử chỉ ấy làm tôi khó chịu:

— Anh biết sắn của ai đấy mà cũng ăn?

Chí cầm miếng sắn cắn giở, quay lại phía tôi:

— Không phải sắn của anh à?

— Không. Tôi không biết của ai để đấy.

Nghe thấy tiếng chúng tôi nói, bà Cả ở ngoài sân bước vào:

— Các cậu cứ ăn đi. Sắn của em nó mua phần các cậu đấy.

Khi bà Cả ra rồi, Chí nhìn tôi với một vẻ trên nghịch, vừa cầm miếng sắn nữa trên đĩa:

— Có ấy phần riêng anh đấy. Chúng tôi ăn có được không?

Bực mình, tôi không trả lời, yên lặng ngồi xuống ghế. Chí không nhìn tôi nữa và anh cúi mình ăn sắn với một khoan khoái rất rõ rệt. Tôi nhìn trộm anh ta tự nhiên tôi nghĩ ngờ Chí và anh Hoạt đã đặt điều thêm dặt về tôi với các bạn ở trường. Hai anh đều là những người lém và hay bịa chuyện.

Từ hôm ấy, có những cái sắn sọc nhỏ nhỏ tỏ rằng cô Lan chăm

chú đến tôi. Đi học về, bao giờ tôi cũng thấy một vài thứ quà để dành sẵn, để ngay trên bàn chỗ tôi vẫn ngồi. Có khi một bó hoa tươi cắm trong ống bút. Sự ngăn nắp sạch sẽ của các sách vở bảo cho tôi biết Lan có vào buồng học lúc chúng tôi đi vắng. Tuy vậy tôi cũng không dám chắc hẳn rằng Lan để ý đến tôi; tôi cũng không bao giờ cố ý giáp mặt nàng.

Một buổi chiều, chúng tôi ra vườn đằng sau nhà. Bấy giờ đầu tháng mười, hai cây hồng ở góc

hiền ngay rằng nàng yêu tôi. Tự nhiên, một sự cảm động tràn lấn vào người: vô tình, tôi cũng nhìn lại nàng. Nét mặt của Lan bấy giờ tôi mới biết rõ. Nàng không đẹp, nhưng khuôn mặt dễ coi, và lúc này, nàng có một vẻ xinh xắn đáng yêu, một cái duyên tươi thắm và kín đáo. Đầu tiên, nàng cúi mặt xuống; một nỗi e thẹn làm ửng hồng hai gò má. Khi nàng quay đi, tôi nhìn theo khen phục cái dáng điệu uyển chuyển của nàng.

Sau buổi ấy, tôi biết chắc chắn

Tôi cũng mỉm cười trả lại nàng; tôi còn trẻ và tinh yên của một cô con gái khiêu tôi tự đắc.

Một đêm giữa tháng, tôi ngồi buồn trong buồng học, không biết làm gì. Cả nhà đã đi ngủ, và anh Chí với anh Hoạt đi xem tuồng vắng. Tôi ngồi gần bên cửa sổ, trông ra sân. Ở ngoài, trăng rằm vàng vạc, tường và gạch sáng trắng lên chói lọi. Hai giầy chậu lan cắt bóng xuống mặt sân, và các lá lan đen xấp lấp lánh bóng trắng cong. Thời khắc rất êm dịu và thú vị. Tôi lặng yên hưởng



luồng gió mát của ban đêm.

Bỗng nhiên một bóng người len vào các chậu cây, rồi tôi nghe thấy tiếng nước khê rớt xuống. Cô Lan tưới hoa. Tôi nhớ mỗi khi chậu lan có bông hoa nở, ông Cả lại bắt nàng tưới ban đêm. Có khi, khuya lắm, chúng tôi hãy còn nghe thấy tiếng cô ở ngoài vườn. Một ý ham muốn bỗng đến chiếm lấy tâm hồn tôi. Mùi thơm nhẹ và sắc của hoa lan thoang thoang ở ngoài. Lan vẫn cúi mình trên chậu cây, dường như không biết có tôi bên cạnh. Tuy vậy, tôi đoán rõ sự cảm động của nàng. Tôi đến bên cạnh nàng khẽ gọi:

— Lan, em Lan...

Tôi để lên tay nàng. Lan rung động cả người, toàn thân nàng mềm lại. Nàng ngả người trên vai tôi và đưa hiến đôi môi hé mở. Tôi hôn nàng đắm đuối và say mê. Nàng không chống cự và cả người lún vào trong cánh tay tôi. Tôi ôm chặt lấy tấm thân nóng ấm và nhỏ bé. Tôi biết rằng từ đây Lan sẽ là một vật của tôi, và tôi muốn làm gì nàng cũng được.

(Còn phần cuối đăng kỳ sau)

Thạch Lam

vườn trĩu những quả. Hai chị em Lan đang cầm queo hái. Chúng tôi bước lại gần. Anh Chí nói:

— Nào, cô Lan cho chúng tôi mấy quả nào.

Lan lặng yên cầm queo với một cảnh cao. Thân thể trẻ tươi và dẻo dăng của nàng vươn cong dưới bóng cây, và tấm áo mỏng càng sát để phô hẳn những đường mềm mại. Khi nàng hái trộm quả xuống, Chí và Hoạt xúm lại cướp ngay trên tay nàng những quả tươi. Tôi vẫn đứng riêng ra, và thêm muốn cái vẻ tự nhiên của hai người bạn. Nhưng sau cùng, Lan đến gần bên, đưa cho tôi một quả ngon nhất mà nàng đã giấu trong lúc các bạn tôi tranh. Tôi giờ tay đón lấy và ngón tay tôi chạm vào ngón tay nàng. Lan nói sẽ:

— Anh cầm lấy. Đôi mắt nàng nhìn tôi, tôi bỗng rung động cả người: đôi mắt nàng phản chiếu một tình yêu mãnh liệt và tha thiết quá. Tôi

ý tứ của nàng đối với tôi. Lan tìm hết cách làm cho tôi vừa lòng. Nhưng sự chăm nom săn sóc riêng của nàng làm tôi tự kiêu. Đôi khi, nàng cố ý tìm cách gặp tôi. Những lúc tôi đi học về, tôi thấy nàng như tình cờ ra đứng ở ngõ. Khi tôi đi qua, nàng khép nép vào bên tường và nhìn tôi mỉm một nụ cười sung sướng.

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHỚ: Manufacture
Cu gioanh
68, 70, Rue des Eventaills - Hanoi
Tél. 525 - Maison fondée en 1910

Lucie cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

SỰ THỰC TRONG ÁI TÌNH

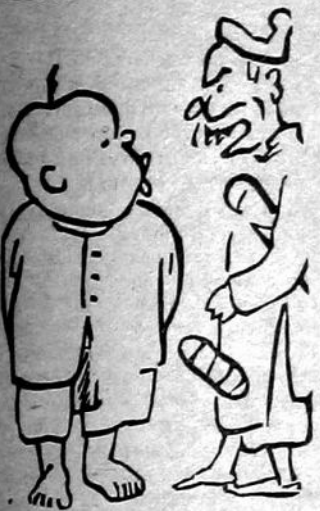
AI TÌNH, ấy là ích kỷ chung đời.

(Hai bên đều ích kỷ, nhưng không phải ích kỷ người nào riêng người ấy, mà hai lòng ích kỷ quay quần lấy nhau; người nào cũng có một phần riêng, gấu để lấy cái thò cho mình. Tuy vẫn yêu nhau).

Trong ái tình, khi nào người ta cũng thui quá. Sau rồi, lâu lắm người ta mới thấy thế. Khi người ta đã hết yêu rồi.

Yêu một người đàn bà: một cái lạc thú lớn. Cứ chịu đựng mà yêu họ khi họ lừa anh, lạc thú càng lớn hơn nữa, tuy hòa lẫn đắng cay.

Nhưng đứng trước người đàn bà họ đã làm ta đau khổ mà đứng trước không còn thấy nao lòng, lạc thú này còn lớn hơn hai lạc thú kia nhiều.



X. X. — Bác Lý nỡ, bà Bá làng ta thực là một người có lòng tốt.
L. T. — Ở thích quá, thế bác đã có rượu để nhấm rờ, đây chứ?

Sao người đàn bà ta không còn yêu... hẳn nặng nề lắm vậy.

Anh muốn biết một người đàn bà xấu nhất có thể tự huyền hoặc đến đâu không? Hãy nhìn họ đứng trước gương, vuốt ve mái tóc.

Vì ta không chắc rằng ta còn yêu họ mãi, nên ta muốn được yên lòng về chỗ đó. Và ta hỏi: «mình sẽ yêu tôi mãi mãi chứ, nói đi?»

Ái tình là một cách làm giàu thêm.

Người này giàu thêm những tật xấu lây của người nọ

Ái tình, ấy là yêu chính mình mình, thấu qua kẻ khác.

Yêu mà bình tĩnh, yêu mà yên ổn, yêu mà tin cậy và thông dong, đó không phải là ái tình; ấy chỉ là lòng mến thương, hay là sự dịu ngọt. Ái tình sống ở trên những đỉnh cao, trong cảnh sấm chớp. Nuôi bằng sự hãi và bí mật.

Một tình cảm cứ đều đều, cứ tuần tự mà tăng thêm, ấy là tình bạn, không phải tình yêu. Ái tình sống bằng sự thái quá bằng sự bỗng bột, bỗng dưng mà ca ngợi reo vui, và cũng đột nhiên tái tê buồn náo.

— Huyền bí của phụ nữ? Về chuyện!

— Anh bảo rằng sức huyền bí ấy không có thực?

— Tôi không bảo hẳn thế, ... nhưng tôi tưởng rằng sức huyền bí ấy phần nhiều ở trong trí của người đàn ông...; mà có lẽ nó chỉ ở nơi đó thôi!

Ái tình khởi sự bằng vân vân, và kết liễu bằng vân vân.

(Theo Gaston Pagès)

Xuân Diệu

Hỏi hận

Hạnh phúc rất đơn sơ;
Nhịp đời đi chậm rãi...
Mái nhà yên bóng trưa;
Ong hút chàm hoa cải.

Lòng tôi sao chẳng đợi,
Vội vã bước vào trong!
Bốn mùa yên một lối;
Chân mỗi vịn đường cong!

Tôi không đành nói xấu
Đời, đời rất hiền từ;
Nhưng hoa xuân không đậu,
Thôi mong gì trái thu!

Quá hiền nên vụng tinh,
Tôi đã phá đời tôi.
Điên rồi, khi vụt tỉnh:
Hạnh phúc đi xa rồi!

Huy-Cân

THƠ ĐƯỜNG

Thu tịch lũy hoài

Lương phong độ, thu hải,
Say ngả hương từ phi.
Liên sơn khứ vô lễ,
Lưu thủy hà thời qui.
Mạc cực phủ vân sắc,
Tâm đoạn minh nguyệt huy.
Phương thảo yết nha diêm,
Bạch lộ thổi hàn y.
Mộng trường, Ngân hàn lạc,
Giác bãi thiên tình hy.
Hôm bi tưởng cựu quốc,
Khấp hạ thủy năng huy.

LÝ-BẠCH

THƠ DỊCH

Tối mùa thu, nhớ nhà

Lạnh lùng gió vượt bề thu,
Hồn quê theo gió như vù và bay.
Chạy dài giấy núi lên mây,
Nước trời trôi mãi, có ngày về chăng?
Đám mây vút mắt xa chừng,
Đứt tằm khấc ruột dưới vừng trăng soi.
Cỏ thơm đẹp muốt thôi rồi;
Áo may mặc rét giục người móc sà.
Giấc mơ rơi giải Ngân-hà,
Sao thưa lác đặc tình ra khắp trời.
Đoái thương nước cũ ngâm ngùi,
Khóc rơi giọt lệ, lau chùi đó ai?

TÂN ĐÀ

Trước khi vào thăm Hội-Chợ Hanoi 1988

Các Bà, các Cô hãy đọc những điều bảo đảm sau đây:
1) Quận Chứa được giải nhất về cuộc thi giấy, ví, áo, mantoux phụ nữ tại Hội Chợ Hanoi 1936-1937.
2) Quận Chứa là một trong năm nhà được báo Ngày Nay lấy công tâm khen cách trưng bày có mỹ-huộc nhất tại hội chợ. 3) Họa sĩ Lemur, một nhà chuyên môn về phụ-nữ, giới thiệu nhiều bạn gái đến đóng giày tại Quận Chứa. 4) Vào gian hàng Quận Chứa, hai họa sĩ Tô ngọc Vân và Lê Phổ đã khen « C'est parfait » tức là « Hàng bền đẹp, cách bày khéo ». 5) Cô Năm đã khen « C'est parfait » tức là « Hàng bền đẹp, cách bày khéo ». 6) Quận Chứa là một trong năm nhà được báo Ngày Nay lấy công tâm khen cách trưng bày có mỹ-huộc nhất tại hội chợ. 7) Cai Đổng là người do cắt cắt áo được giải nhất tại Hội chợ vẫn làm tại Quận Chứa từ khi mới mở. 8) Chính chủ nhân chế các kiểu mẫu, đo cắt lấy và tiếp khách.
Nay mới đổi chỗ ở, xin kính mời các bà, các cô chiếu cố lại:

QUẬN CHỨA 66, Hàng Đường, 66 — Hanoi

QUAN, thét — Ầ, các thầy hỗn thát. Các thầy mang biểu thuốc để định rửa tôi đó sao?

≡ LÝ TOÉT, ran sọ — Dạ, bẩm quan lớn. chúng con đau lắm. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang Kiện Thối Nhiệt Tân» để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho.

QUAN, hớn hờ — Ầ ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiện Khang-kiện ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi đổ thẳng chân thứ tư đó. Hiện ấy lại có thuốc « Bảo Thai » giá 0p.30 rất tốt.



SERV. PUBL. K. K

KHANG-KIỆN được phòng
94, Hàng Buồm — Hanoi

Những ngày thơ ấu

của NGUYỄN HỒNG

Kính lẵng me tôi

IV. — Trong lòng người mẹ

TÔI đã bỏ cái khăn tang bằng vải màn ở trên đầu đi rồi; không phải đoạn tang thầy mà vì tôi mới có mũ trắng quần bằng đen.

Gần giờ đầu thầy tôi ở Thanh-hóa vẫn chưa về. Trong đó nghe đầu mẹ tôi đi bán bóng đèn và những phiên chợ chính, cả vàng hương nữa.

Tôi nói « nghe đầu » vì tôi thấy người ta bán tin rằng mẹ tôi sinh nhai bằng cách đó, và một hôm kia cô tôi gọi tôi đến bên, tươi cười hỏi:

— Hồng mày có muốn vào Thanh-Hóa thăm mẹ mày không?

Tưởng đến những vẻ mặt hiền từ lặng lẽ của mẹ tôi và nghĩ đến sự thieu thốn một tình thương yêu ứ ập từng phen làm tôi rớt nước mắt, tôi toan trả lời có. Nhưng, khi nhận ra những ý nghĩa mỉa mai cay độc trong giọng nói và trên nét mặt tươi cười của cô tôi, tôi cúi đầu yên lặng không đáp.

Vì tôi biết rõ, nhắc đến mẹ tôi, cô tôi chỉ có ý gieo rắc vào đầu óc tôi những sự hoài nghi, khinh miệt và ruồng rẫy một người đàn bà góa chồng, vì túng bấn và nợ nần nhiều quá, không thể ở tình nhà nuôi con, đành phải bỏ chúng nó lại cho bà nội và cô nó, rồi đi tha phương cầu thực.

Nhưng đời nào tình thương yêu và lòng kính mến mẹ tôi lại bị những rắp tâm khốn nạn tanh bẩn ấy xâm phạm đến... mặc dầu non một năm dòng, mẹ tôi không gửi cho tôi một lá thư, nhân người thăm tôi lấy một nhời, và cho tôi lấy « ụot hào để ăn quà !

Tôi cũng tươi cười đáp lại cô tôi: — Không, cháu không muốn vào, cuối năm mẹ cháu thế nào chả về. — Cô tôi hỏi luôn, giọng nói ngọt ngào, dịu dàng của một cái lưỡi mềm dẻo:

— Sao lại không vào? Mẹ mày dạo này phát tài lắm. Có như dạo trước đâu.

Rồi hai con mắt long lanh của cô tôi chậm chạp đưa nhìn tôi để khiêu khích lòng ham muốn của tôi. Tôi yên lặng không đáp, cúi đầu trông đất: lòng tôi càng thất lại, khóe mắt tôi đã cay cay. Cô tôi liền vỗ vai tôi, cười mà nói rằng:

— Mày dại quá, cứ vào đi, tao cho

đoạn tang thầy tôi mà đã chữa đẽ với người khác mà tôi có những cảm giác đau đớn ấy. Chỉ vì tôi thương mẹ tôi và cảm tức sao, mẹ tôi lại vì sợ hãi những thành kiến cổ hủ mà xa lìa anh em tôi, tề sinh nở một cách giấu giếm, trốn tránh như một kẻ giết người lúng túng với con dao đâm máu của nó. Tôi cười dài trong tiếng khóc hỏi cô tôi:

— Sao cô biết mẹ con có con?

ừ, khóc không ra tiếng. Tôi ướn giận tím mặt lại. Giá những cổ tục đã đầy đọa mẹ tôi ấy là một vật cụ thể như hòn đá cục thủy tinh hay đầu mẩu gỗ, tôi quyết vờ ngay lấy, nhét vào miệng, nghiền cho kỹ vụn như cảm mồi thối.

Cô tôi bỗng đổi giọng, vỗ vai bảo tôi:

— Vậy mày hỏi cô Thông — tên người họ nội xa trên kia — chỗ ở của mẹ mày, rồi đánh giấy vào cho mẹ mày, bảo dù sao, cũng phải về, trước sau cũng cùng một lần, chả nhẽ sợ nhuốc mà bỏ mãi cái tình này sao?

Tổ sự ngậm ngùi thương xót thầy tôi, cô tôi chợt chừng nói tiếp:

— Mấy lại rằm tuang tam này là giờ đầu cậu mày, nếu mẹ mày không về sẽ làm tủi vong linh cậu mày, mà mày thế nào cũng bị họ hàng riej móc vì mẹ mày hư hỏng.

Nhưng đến ngày g.đ, tôi không viết thư gọi, mẹ tôi cũng về. Mẹ tôi về một mình, đem rất nhiều quà bánh cho tôi và em Quế tôi.

Chiều hôm đó, tan b.đi học ở trường ra, tôi chợt thoáng thấy mộ-bóng người ngồi xe kéo giống mẹ tôi. Tôi liền đuổi theo và gọi đ.đ. hỏi:

— Mẹ ơi! Mẹ ơi! Mẹ ơi!

Nếu người quay lại nhìn ấy là người khác thì thật là một trò cười tức bụng cho lũ bạn tôi kua quốc ỉnh ói và nó đùa âm ý trên hè. Và, sự nhầm lẫn đó không những làm tôi hổ thẹn, mà còn tủi cực nữa. Cũng như cái ảo ảnh em dịu và mát mẽ của một giọng nước trong suốt chảy dưới bóng dâm hiện ra trước con mắt gần đàn nứt của người bộ hành đã ngủ gục giữa bãi sa mạc.

Xe chạy chậm chậm... Mẹ tôi cầm nón vẫy tôi. Vài giây sau, tôi đuổi kịp. Tôi thở hồng hộc, trán đầm mồ hôi, và khi được xoa đầu và hỏi han thì khóc nức nở, mẹ tôi cũng sụt sùi khóc theo.

— Con nín đi! Mẹ đã về với các con rồi mà.

Mẹ tôi lấy vật áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xúc nịch tôi lên xe. Đến bảy giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ



tiền-tàu. Vào mà bắt mẹ mày may và sửa chữa cho và thăm em bé chứ?

Nước mắt tôi đã giòng giòng rớt xuống hai bên mép rồi chan hòa đầm đìa ở cằm và ở cổ Hai tiếng « em bé » mà cô tôi ngọt ngào ngân dài ra cho thật ngọt ngào rõ ràng quả nhiên đã soạn chặt lấy tâm can tôi như ý cô tôi muốn. Nhưng không phải vì thấy mẹ tôi chưa

Cô tôi vẫn bằng một giọng vui cười kể cho tôi nghe rằng một người họ nội xa vào trong ấy cần gạo, một hôm đi qua chợ thấy mẹ tôi ngồi cho con bú ở bên một rổ bóng đèn. Mẹ tôi ăn vụn rách rưới, mặt mày xanh xao, người n.ợng nhien và thương tình toan gọi thì mẹ tôi đã quay mặt đi, lấy nón che.

Cô tôi nói đoạn, cô họng tôi nghẹn

VÔ-BỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Négrier,
Bờ - hồ — HANOI

Docteur ĐẶNG VŨ HỠ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél 242

Pharmacie TIN
THAM HOANG TIN
Pharmacie de 1ere classe
thuốc
m ở l
gia hạ
Mở cửa cả
buổi ngày
et 7, Rue Negret
(Place Negret)
HANOI
Hiệu thuốc
tây Vương
Hoa (Lũ)
N a m
Tél
380

tôi không cảm thấy sợ hãi quá như
cô tôi nói hôm nọ. Gương mặt mẹ
tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong
và nước da mịn làm nổi bật màu
hồng của hai gò má.

Hay tại sự sung sướng bỗng được
trông nhìn cái hình hài màu mỡ của
mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như
thủa xưa còn sung túc?

Tôi, ngồi trên đệm xe, cúi áp đầu
mẹ tôi, đầu ngã vào nách mẹ tôi, tôi
thấy những cảm giác ấm áp đã bao
lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp
da thịt tôi. Hơi quần áo mẹ tôi và
những hơi thở ở khuôn miệng xinh
xanh nhai trầu phả ra lúc đó, thơm
tho là thường.

Phải bé lại và lăn vào lòng một
người mẹ, áp mặt vào bầu sữa mong
của người mẹ, để bàn tay mẹ vuốt
ve từ trán xuống cằm, và gãi rôm ở
sống lưng cho, mới thấy người mẹ
có một thứ hơi êm dịu vô cùng. Từ
đó về đến nhà, tôi không còn nhớ mẹ
tôi đã hỏi tôi và tôi đã trả lời mẹ
tôi những câu gì. Và tôi cũng không
nhớ rõ trong những phút rạo rức
đã qua ấy tôi có chợt nhớ tới câu
nói để khêu gọi lòng khinh bỉ ruộng
rẫy mẹ tôi của cô tôi đã chậm rãi
nói với tôi không.

— Mấy đại quá, vào Thanh-Hóa đi,
tao cho tiền tàu. Vào bắt mợ may
may vá sửa sửa cho, và thăm em
bé chứ!

V. — Đêm Noel

Sang đầu tháng chín, mẹ tôi lại
vào Thanh-hóa. Khi mẹ tôi đi, em
gái tôi và tôi không tỏ vẻ gì quyến
luyến cả. Tại anh em tôi đều vui
thích vì lời dặn dò của mẹ tôi:

— Chúng con cứ ở nhà với bà và
cô để mẹ đi buôn bán kiếm đồng
nuôi chúng con và đến Tết may
mặc cho chúng con.

Nâng niu cái hy vọng được quần
áo đẹp và có nhiều tiền ăn quà ấy
trong đầu óc, tôi vui vẻ đi học, em
quê tôi thân nhiên ăn chơi.

Thấm thoát tới mùa đông.

Nhắc đến mùa đông tôi có cái
cảm tưởng đáng buồn cười là
những mùa đông thủa xưa rét mướt,
buồn tẻ hơn mùa đông mới đây và
sau đây.

Vì những ngày mưa phùn dài lạ
lùng với những sự vắng vẻ lạnh
lẽo như không bao giờ hết.

Phố tôi là phố Hàng Sũ. Chỉ tập

nập từ dạo tháng tư, tháng năm
tới tháng chín, tháng mười. Bát
đầu sang một, chạp, tới giêng hai,
đường xá thưa người đi lại. Văng
tiếng cửa gỗ đé đé và chậm đục

chấn lè nào cũng sà vào. Nhìn những
đồng trinh quang lên vạch chỉ ở
mặt đất, những đồng xu cái dẹt
bật hẳn tiền con lên, những đồng
xu hào vun gọn ở hạ mặt chấn lè,



lách cách, sự sinh hoạt ngừng trệ
hẳn.

Tôi vẫn hãy còn những cảm giác
tẻ lạnh khi hồi nhớ nền mây đen
xăm lờm chớm như ruộng màu
mới cây ở và từ khói mờ mờ
như khói hương do các cây cổ ủng
nát trong lạnh lẽo phả ra.

Món tiền mẹ tôi cho tôi vừa tiêu
hết, là tôi bắt đầu mong ngóng ngày
mẹ tôi về. Thì càng mong ngày Tết
đến, thời giờ qua càng chậm, tựa
hồ sắp đứng dừng. Nhưng khi nghĩ
lễ Noel, tức là còn nửa tháng nữa
sẽ hết năm ta mà mẹ tôi vẫn còn
ở Thanh-hóa, tôi lại cầu sao từ
hôm 23 đến 25 tháng chạp tây. Thời
giờ chậm bao nhiêu hay bấy nhiêu.
Vì tôi thấy tâm linh báo trước, gần
nhất đến 29, 30 tháng chạp ta mẹ
tôi mới về. Như thế, còn trông
mong gì có sự vui sướng về đêm
Noel như mấy năm xưa!

Luôn hai ngày nghỉ học, tôi chỉ
có mặt ở nhà một lúc ăn cơm, còn
thì đi lang thang hết phố này sang
phố khác, thấy đám áo hay đám

tôi nóng rực người lên vì ham
muốn. Gần những kẻ được bạc tôi
bứt rứt khó chịu quá.

Sao chúng vui thế? Mặt chúng
đỏ bừng, mắt chúng lấp lánh, giọng
cười hề hả sang sảng, tỏ rằng chúng
đã sung sướng tới cực điểm.

Hơn hai năm trước đây, những
ngày hè oi ả nồng nực, tôi đã chẳng
hả hề khoan khoái trong sự bê tha
ấy sao? Mặc người quen thuộc chê
bai khinh bỉ, nào bố nghiêm để con
lêu lổng, nào đánh đáo để kiếm gạo
và thuốc phiện, nào mồ mả đã
đến ngày lụt bại, tôi thân nhiên
vui sống cuộc đời lang thang với
các trẻ đầu đường xó chợ và các
tụi phu phen thuyền thợ kia. Mà,
chính nhờ có những đồng tiền
kiếm được trong những ngày rạc
rải ấy, tôi đã làm sang nổi hai con
mắt lờ đờ mệt mỏi của thầy tôi,
và làm nở trên cặp môi nhợt nhạt
của thầy tôi những nụ cười âu
yếm nhất.

Những tia sáng của hai mắt ấy,
những nụ cười của cặp môi ấy

đến mỗi ngày say tôi mới thấm
thấm nhận ra đã bao năm cả một
lòng thương yêu (hầm hững và đắm
thắm của một người cha biết mình
không thể sống thêm ít năm nữa
với hai đứa con nhỏ dại chắc chắn
thế nào cũng hư hỏng bởi thiếu sự
chăm nom, dạy dỗ hòa hợp và
người vợ đã chết dần trong sự
miễn cưỡng của tình yêu thương.)
Đã đến đêm hai năm tháng chạp
tây rồi! Em gái tôi vẫn nhờn nhờn
cười đùa. Nó hi hửng sẵn đón tụi
bạn học cũ của nó để hỏi tiền quà
chậu và mua thêm ít hoa quả như
bưởi, khế ngọt, hột sắn để sáng
mai đưa ra công bà Sơ ngay bên
cạnh nhà bán tranh với tụi hàng
quả. Cô tôi đi đánh chân văng, bà
tôi ở nhà nhưng không thêm hỏi
gọi đến tôi.

Mười giờ hơn, tôi yên lặng ra đi,
vận áo chùng thắm, đầu trần, chân
không.

Trên đỉnh gác chuông nhà thờ,
những ngọn đèn mắc thành hình
ngôi sao năm cánh đã bật sáng. Hơi
sương băng bạc trước ánh điện
sáng ngời bị dồn cao lên và tản ra
xa... sau đó, một mảng trời trong
như tấm màn nhung xanh phớt sập
sửa vén lên: Rồi những bóng điện
mắc song song từ tầng gác chuông
xuống tới thềm đá cũng bật sáng
nốt, làm thành một cây ánh sáng
chói lọi.

Dân đi đạo ở các vùng ngoại ô
đã dồn cả lại trước nhà thờ. Tốp
năm, tốp bảy, ngồi kín cả sân đá
rộng, cao bảy bậc, và xúm xít
chung quanh không biết bao nhiêu
hàng quả bánh ở bờ hè hai bên
nhà thờ.

Mặc có một bộ quần áo chũm bâu
mông và chiếc áo chùng thắm đã
soạc vai, tôi thấy khi lạnh thấm
vào da thịt càng tê buốt; và mỗi
lần gió đông như ngọn roi quạt rất
nhau qua mặt tôi, tôi tưởng như
hai gò má bị một cạnh gì sắc nhọn
cứa. Đi lại mãi, hơn mười vòng
chung quanh nhà thờ, và len lỏi
bao nhiêu lượt vào các đám đông
người, hai ống chân tôi đã mỏi
rời.

Tiếng chuông bỗng nổi dậy. Rồi
cả một bầu trời im vắng rung
chuyển lên bởi những vang động
rền rập, đờ đờ.

(Xem tiếp trang 18)

Thuộc quần
và xi-gà

MELIA

Hút êm dịu

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie L^{td} B^d Đông Khánh HANOI

L'Ō'M LẮT

Đưa tin cho hậu thế

NGUỒI MỸ vừa làm xong một cái ống để ghi thời đại. Đó là chiếc ống hình một trái phồng nư lôi, dài hơn hai thước, trong chứa nhiều mẫu những kho báu của nền văn minh ngày nay, mà người ta sẽ chôn sâu xuống đất mười sáu thước, dưới ngôi nhà Westinghouse ở hội chợ thế giới Nữ-ước năm 1939. Cái ống ấy sẽ mang lại cho hậu thế, sau biết bao sự biến đổi của vũ trụ, « hình ảnh rõ rệt của thời đại này ».

Ống đó làm bằng kim khí, trong năm năm mới xong, lấy tên là Capa ey. Ấy là một thứ kim loại pha bằng đồng, chrome và bạc, thành ra rắn hơn kền.

Cái ống « Thời đại » ấy do một ủy ban kỹ sư làm nên, chia ra làm bảy ngăn có chứa những ống pha lê rất bền, ở trong không khí thay bằng một thứ hơi để giữ những vật chứa trong ống khỏi hỏng.

Trong những tang chứng về thời đại văn minh ngày nay, người ta thấy những sách và tạp chí chụp lại bằng một thứ film nhỏ siêu, cả đến những sản vật đã lựa lọc của các xưởng máy, các phòng thí nghiệm và những thành phố của thế kỷ thứ hai mươi này.

(Va)



— Từ bề quyết với quê: trắng xóa thế này mà bảo là « xà lim » được thì cũng chịu họ.

Nghề nuôi giun

MỘT nghề lạ, phải không?... Nhưng đã làm lợi cho ông Bilkosky ở Californie (Mỹ) trên 2000 bảng Anh mỗi năm.

Tuy thế ông ta không bán giun đất làm đũa : 5 con một penny (tỷ một xu ta) Những giun ấy cá rất thích ăn : vì thế những nhà cáu cá mua hàng năm rất nhiều để đi câu.

(Robinson)

Kẻ cắp có lương tâm

LÀM cách nào để lấy cắp mà khỏi bị lương tâm cắn rứt.

Ấy là một vấn đề mà một anh kẻ cắp ở Californie đã giải quyết một cách ôn hòa.

Đấy này : Sau khi đã đánh cắp cái máy ảnh của một sinh viên, anh ta mang máy đến nhà cầm đồ ; ở đấy người ta đưa lại cho anh một phần tiền theo trị giá của chiếc máy ảnh ; còn chiếc vé nhận đồ, anh ta gửi đến cho chủ nhân.

Như thế anh ta cho là đỡ bị lương tâm cắn rứt : anh đã đánh thuế vào những người dân được may hơn anh ta về mặt tiền tài.

(Robinson)

Se duyên bằng quả cam

Ơ đảo Cuba, ngày nay người ta dùng một cách rất lạ để giúp cho việc cưới xin được dễ dàng.

Một nhà vô tuyến điện lớn ở Havana có đặt ra và đã thực hành một trò chơi mới gọi là « Tim « nửa phần » thích hợp của cô — hay của cậu ».

Muốn cầu hôn, trai gái phải thử máu để chia ra từng bộn có thể sum hợp với nhau được sung sướng. Xong, những người cùng một bọng đến nhặt mỗi người một nửa quả cam đã cắt sẵn và trộn lẫn lộn ở trong những cái thùng lớn. Rồi các cô các cậu cố tìm người bạn đã cầm nửa quả so thật đúng khớp với nửa quả của mình.

Những đôi trai gái lấy nhau như thế, những nhà tổ chức chịu hết phí tổn về việc cưới xin. Người ta cho họ một gian phòng mà tiền thuê đã trả trước, và đũa con đũa lòng sẽ được thưởng 100 dollars.

(Va)



— Đắt trời xoay lút, vạn vật đảo điên, loạn là phải lắm!

Gia đình của mặt trời

HIỆN nay người ta biết có 1370 vì hành tinh quay quanh mặt trời. Nay ta đã xa thời kỳ « bảy hành tinh » cổ xưa ! Đường kính các vì hành tinh ấy thay đổi từ một cây số (đường kính của hành tinh Reinmuth vừa mới chạy gần quả đất ta, cách một quãng từ 600.000 đến 1800.000 cây số, và khiến các nhà thiên văn đã lo chạm phải trái đất...) đến 142.102 cây số (đường kính của Jupiter).

Những khoảng cách xa của các hành tinh với mặt trời thay đổi từ 57.850.000 cây số (khoảng cách chung bình của Mercure) đến 5.950.000.000 cây số (khoảng cách trung bình của Platon)

(Marianne)

Kỹ lục ở Mỹ

WILLIAM Bishop là tay quán quân khoa tốc ký ở tòa án. Vợ ông, bà Grace, là quán quân nghề đánh máy chữ.

Hai vợ chồng ông, trong vụ Liên đoàn lao động kiện công ty Thép, đã ghi được « sáu triệu bốn mươi sáu vạn hai nghìn năm trăm » tiếng, 32.775.000 chữ cái và dấu, trong 21.830 trang.

Người ta tính ra những chữ ấy xếp nối lại sẽ dài được 93 cây số và cái sức đã dùng vào việc đánh máy tốc ký và máy chữ có thể kéo nổi chiếc tàu « Normandie » và cả những sà lan kèm theo nữa.

(Marianne)

Tàu thuốc lá... điện

CÒN những việc gì người ta chưa nhờ tới sức điện ? Người ta đã dùng điện để làm hàng nghìn công việc. Nay người ta dùng điện cả vào việc...

bút thuốc lá nữa ! Một tạp chí riêng về vấn đề thuốc lá đã đăng tin về việc sáng chế ra một cái tàu điện !

Ta hãy coi những điều cắt nghĩa dưới đây :

Thuốc nhồi vào một « cái ống hình một cái tàu thuốc lá », ở đấy có truyền điện để giữ cho tàu có một nhiệt độ vừa phải.

Cách sáng kiến ấy khiến người hút có thể giữ nhiệt độ thuốc được vừa ý mình.

Nhưng có một điều bất tiện là phải đóng ở một chỗ mà hút chứ không mang đi được.

Vì thế chắc còn lâu, nhiều người sẽ vẫn còn dùng cái tàu cỏ hổ — mà vẫn hợp thời — ngày nay.

(D. I)

Cái đảo bí mật

CÓ ai còn nhớ sự khám phá lạ lùng về năm 1930, ở gần đảo Bagamé, trong quần đảo Nouvelle Providence ở ven biển xứ Floride không ?

Hồi đó có những ông chủ tàu trông thấy một khu đất lạ đầy những nhà cửa đồ nát xây lối cổ nổi lên mặt biển. Nước Mỹ cho người ra đấy xem xét và nhận ra rằng việc nổi đất ấy là do ở sự động đất dưới đáy biển đã gây nên. Lối kiến trúc nhà cửa và cách xếp đặt phố xá ở đó cho người ta hay rằng cái thành phố bí mật mọc ra ấy có đã từ trước sinh thời ông Christophe Colomb. Những nhà thông thái nỡ cuộc điều tra ; có người cho đó là vết tích của cõi đất liền Atlantide đã biến mất không còn để lại dấu tích gì.

Thế mà tám năm đã qua, và cả đến sự ghi nhớ cái đảo chìm đắm kia cũng hình như đã bị xóa nhòa trong ký ức đờ bạc của người ta.

(Marianne)

M. dj-h

Các ngài muốn bảo hiểm tính mệnh chắc chắn nên học :

Gông Tra-kha

1 Bí-thuật của Phật-giáo, gốc tại Cao-Mên do võ sĩ VŪ-ỒN (vô địch Qui-Nhon) đem về nước nhà cho đồng bào ứng dụng.

Chỉ nhất định học trong ba tuổi thành tài, học phí trả sau khi kết quả mỹ mãn, có cả thể thủ và công, đàn ông, đàn bà ốm yếu, trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, không phải dùng tới sức khỏe, không phải uống thuốc, chỉ linh nghiệm ở mấy đạo bùa và kinh tở, dù dao thật sắc chém bất thình lình, khi ngủ say cũng không đứt.

Võ sĩ VŪ-ỒN mới xuất bản cuốn sách dạy Gông Tra-kha rất rõ ràng, lại thêm nhiều miếng võ Nhật, Anh, Tàu cần thiết cho đàn bà và người yếu để giữ mình, và môn thuốc bí truyền công hiệu của Mông, Máo. Sách in có 1500 cuốn, mà đã bán hết 800 cuốn, đã có ngót 100 người thành tài. Xin đến xem giấy cầm ơn của cá: chủ đồn điền và công chức Pháp, Nam khắp ba kỳ. Ở gần xin lại học tận nhà 29 Charceume Hanoi. Ở xa xin gửi mandat Op60 về sẽ có 1 cuốn sách gửi bảo đảm (trả bằng tiền, xin gửi recommandée). Sách có gửi bán khắp ba kỳ: Saigon: Mai-linh, Huế: Hương-giang, Fafoo: Trường-xã, Hai-phong: Mai-linh, Nam-lân, Cần thơ: Nguyễn văn Nhiều, Rạch-giá: Trần văn Hùng, Châu Đốc: Thanh Huệ

T. B. — Mua sách hay đại lý trả tiền mandat xin đề tên: VŪ VĂN CHUNG (không lương thiện xin đừng đến) viết thư xin kèm tem Op.06. Võ sĩ Ôn nhận chữa bệnh bằng Gông, khỏi mới lấy tiền, ở xa mời đi đã có ở đó riêng.



Tiền số của nó cũng rất giản dị : Anh H. có một bộ chén và một cái ấm chuyên. Thằng nhỏ một hôm bỗng đem rửa để kénh cái rồi đem hai cái lại. Một người ở trọ nhà anh H. vừa ngủ dậy, mắt hấp háy, ra tay phải cái rồi, cái ấm chuyên rơi vỡ làm đôi, sáu cái chén may còn lại bốn. Không rõ là do thằng nhỏ, không tiện bắt lỗi người bạn, và chưa lúc nào có lợi một món tiền để mua tách chén, anh H. từ đây đành pha nước vào cái cốc độc nhất của nhà anh — vừa là cốc đánh răng, vừa là bát hương thờ thần, vừa là ấm chuyên tra lâu.

Nhắc tới cái ấm chuyên bị vỡ, anh H. kể lại nông nỗi lúc mua nó, hồi năm ngoái.

CẢM MANDAT

« Chiều hôm ấy, tan trường ra, tôi gặp anh Tr. « lương mới » ở Đoàn rủ tôi lên phố Khách, vào mấy hiệu hàng xen chọn mua một cái đèn dầu, vì cái trước đưa ở nhà Tr. đánh vỡ đã hai tuần nay, thành nhà Tr. vẫn phải thắp đèn bấc, dầu lạc. Hôm ấy đã 25, 26 táy rồi. Tr. mở ví đưa một lá giấy năm đồng trả tiền hàng. Tôi chợt nhớ mình cũng đang cần mua một bộ ấm chén cho tương một chút. Kể những lúc có khách cứ đưa cái đĩa táy dạn đựng ba cái chén sứ ba kiêu ra mời nước, bất tiện quá !

Cho tôi vay một đồng để mua ấm chén rồi, và biết tôi hết sức ngạc nhiên vì sao hẳn có tới năm đồng. Tr. vừa đi vừa giảng :

— Những tháng giá có tiền cho vay trong các công sở là đều nhất. Tao có một cái măng-đa tiền xe 51.90. Chính thằng phán giá làm măng-đa cho tao là một tháng cho vay lãi mười phần. Thu kỳ trả lương mới cần tiền ư ? Được lắm ! từ đầu tháng tới cuối, từ 12, 16 tới cuối tháng, một chục cũng thành m rồi một đồng. Nó bần tiền tới cho một tháng gác cửa vay một đồng, luôn năm tháng chưa trả được gốc, cứ mỗi tháng một hào lãi. Lĩnh lương xong, thằng gác đưa tận lên bàn

giấy đặt một hào trước một mọi người. Thằng phán giá ung dung bỏ túi, nhếch một câu ư ơai : — Được !

Mỗi đầu tháng nó bận hết ba ngày đi săn đón khắp các buồng lấy lãi, từ năm hào lấy lãi năm xu tới một trăm, lấy lãi mười đồng. Nghĩ ngày nào một tháng

tán tình chán. Trong số tao, có thằng lương mới không « quen thân » một thằng phán giá cho vay lãi, muốn giết sồi một đồng phải lán la mới nó một điều « Camel » hút, và một điều nữa bỏ ngân kéo. Thế mà thằng phán giá nó còn ở vĩnh kều không sẵn, để phạt nai chán, để thằng vay tư

án cơ ! Nó đem về thêm vào cho ư nó buôn gạo tích một nơi, để khi nào được giá cao nhất lại đem bán chịu cho những thằng lương mới, mười làm ông bơ chỉ ăn mười một

« Những thằng phán giá cho vay lãi, là những cái nhọt độc ăn sâu mãi vào xương tuỷ những thằng lương mới. Gặp được đất tốt—chế

độ lương mớ khác nghiệt—nea những con trùng ấy này nở rất mau, chỉ khờ những thằng lương mới, dết như mồm, lướt như cò bợ, mất thao lao sót rét, mà lồm sấu như kẻ o s à i thuốc phiện, chỉ những nai lưng trả lãi ma bỏ đời !

« Chính tao đã điều dùng vì một tháng giá trong bọn do. Nó cho vay rất chặt chẽ, một chục cũng bắt viết giấy nhận, và lại mình

ngồi sát nách nó, có hay dang trời. Thằng nào hơn bù kém, tháng giá nó năm hào, tháng giá kia họ đồng, tao cũng mất ba đồng bạc lãi. Như cái món năm đồng tao với mày vừa tiêu. Tao cảm cái măng đa tiền xe 51.90 nói chuyện lúc này đây !

Thấy tôi chưa hiểu, Tr. tiếp :

— Thế này này : 1 hàng phán giá nó làm măng-đa, tay nó gửi lãi đi, tay nó nhận lãi về. Tao chắc chắn có một số tiền tiêu, nó chắc chắn tao có « căn bản ». Măng-đa gửi đi, về bất kỳ lúc nào : có khi nửa tháng sau, có khi một tháng và cũng có khi tháng rưỡi, hai tháng chưa biết chừng. Gửi được ít ngày, lao cần tiền, cần lắm — vì hề biết chắc có « vốn », la y như món căn ghè gớm phải tiêu — Tao nói khờ với thằng phán giá như thế này :

(Xem tiếp trang 20)



ăn phán người ta đang trong báo cũng không bần bụng bằng những thằng phán giá ăn phán lãi ở các công sở. Bọn này là những con trùng đục khoét tại lương mới. Chúng nó như những con đĩa, con vắt, giăng không ra, bám kỳ cùng. Một tháng lương mới làm một tháng mất hết hẳn đi ba ngày công để trả lãi, để nuôi béo thằng phán giá vợ cả nó, vợ hai nó, cả giòng gỏi lông giống nhà nó. Mà khi máy vay chúng nó, máy còn phải mềm mỏng chán,

tin hết sức rằng mình phải chịu ơn nó rõ ràng, và khi biết dich thằng kia chỉ có bốn xu mua đúng hai điều thuốc thơm thết nó, nó mới ở sang buồng giấy bên một lúc, trở về đưa ra một đồng bạc giấy mới, nói :

— « Moa » không sẵn, phải hỏi một « me-sư » cho « vu ». Đầu tháng nhớ trả « moa » để « moa » trả họ. Và nhớ cho con « luý » một hào ăn bánh.

Tr. văng tục rồi tiếp :

Mẹ kiếp! Con nó lại có được

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đúng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đúng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đúng 10 giờ

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lực mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG BẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÂY ĐÈN : MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CỨNG ĐƯỢC : thiết là một thứ đèn chế lại Đứcc quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đứcc - Dương :

Etablissements **DAI-ICH** — 29, Bd Tongdocphuong, Cholon
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.

Hạt sạn

Khăng khít

T. B. T. V. số 6458, mục Hanoi, bài « Một người cai bị đánh... »

Trong số báo trước đã đăng tin về một người cai ở liên đới khổ sở thứ nhất...

Vậy những người lính khổ sở hẳn đích là những anh em... nổi khổ.

Hay « hậu thân » ?

Vật Đục số 19, trong bài « Tôi không thêm trứng số độc đặc » :

...Xem vậy thì cái vé độc đặc không phải là hạnh phúc như người ta tưởng đâu, nhưng chính là tiền thân của con quỷ satan.

Cái vé độc đặc là « tiền thân » của satan ? Hay chăng là hậu thân.

Quyay thế nào ?

Việt Báo số 664, trong bài « Việc Nguyễn thị Thanh giết cô bé Hậu (Thanh hóa) » :

« Trước vành móng ngựa thị Thanh đứng, quan Chánh án ôn lại tội trạng của thị Thanh, như khúc phim mà ông Bang tá Chu Ngọc Liên đã quay.

«Như» thế nào được, vì ông Bang tá Liên có quay khúc phim ấy đâu ?

Phúc đầy !

Cũng trong số ấy, bài « Tuy không trứng số độc đặc » :

...Và quan Biện lý được quyền truy tố Nguyễn thành Trại về tội cố ý truyền tin thất thiệt để gạt gẫm người ta chơi, do cửa miệng của ta bán ra.

Tin ấy « thất thiệt » thì hẳn là không « thất thiệt » ! Nhưng do ở cửa miệng cậu « bán » ra, thế mà lại không trúng ngay tác giả ?

Nàng Thu

T. T. T. Năm số 4, trong bài Thu. Các cô gái Hà-nội đẹp đã bắt đầu đàn áo rét để ủ kín nàng Thu vào lòng.

Nếu vậy nàng Thu đích là con mèo !

Số mấy ?

T. B. T. V. số 6464, trong bài « Mấy lời bi thống của viên lãnh sự Trung hoa » :



— Bằng làm, bữa nào cũng không thuộc bài ! Một viên thủ tướng 80 tuổi đến độ trò đã đổ tú tài.

— Thế đến độ thầy thì ông ta đổ những gì cơ ?

Tục ngữ có câu : « Ăn được cái đáng trong cái đáng mới là người ở trên người được ».

Người ở « trên » người thì cái đáng trong cái đáng hẳn là một vị thuộc cái lão hoàn đồng

Tài đội đá... của những đầu bò !

T. T. T. B. số 230, trong truyện « Muốn sống » :

.. Một ông bạn đứng tuổi, có tính hay đùa, ép bàn tay vào mái tóc Nguyễn, tìm gốc những sợi tóc bạc trắng như lông đuôi ngựa.

— Này, anh Nguyễn, đây là những hòn đá đầu tiên của ngôi mộ.

Tóc bạc, trắng như « đuôi ngựa », cả đuôi ngựa... đen tác giả bảo thế !

Mà tóc bạc là những hòn đá của ngôi mộ thì các ông cụ già đích là những người cứng cổ nhất !

Dại !

V. B. số 670, một đầu đề trong mục Thái bình :

Tin thêm về vụ đánh nhau kịch liệt ở làng Mỹ bằng, bốn người bị thương và một người tự uống át sít để tự tử.

Ờ ! Rõ dại ! Sao lại « tự » uống ? Sao không đợi gọi vài cô đào đến quàng cổ và nâng chén đã có được không ? !

Nham hiểm

T. T. T. Năm số 5, trong mục « Phụ nữ » :

Trước những chén trà mạn sen, ta dù không được họ phục tình về văn thơ chăng nữa, nhưng những đĩa bánh, mứt do bàn tay khéo léo của chúng ta, sẽ trả thù họ một cách khéo léo. Và kín đáo, thật là kín đáo.

Tại sao vậy ? Vì ăn bánh, mứt của ta, họ sẽ phải đau bụng, đi ngoài ? Thế thì kín đáo thực !

Đáng làm !

Cũng số ấy, trong chuyện « Ngậm miệng » :

Tâm hồn tôi chỉ là bình rượu nhỏ, rót lần lần... Rót mãi xuống nàng Oanh. Không xua tay nhưng nàng vẫn vô tình hát lỵ rượu hồn tôi qua cửa sổ

Nàng không « vô tình » đâu ! Ai bảo rót « rượu hồn xuống » nàng ? Thờ bí thế còn than văn gì nữa !

HÀN ĐÁI SẠN

VUI CƯỜI

Của Khuyển và N. C. Chóc

Cái đầu hỏi

THỊNH — 1 hàng phố Cầu đến đại: Mất ba trăm bạc và lợy lạc luôn cái người ta để mua lợy.. « cái đầu hỏi »: Trước người ta gọi nó là ông « cầu », bây giờ thì ông « cầu »

Lý Toét đi « đầu điện

NGƯỜI BÁN VÉ — Tàu đến ở rồi, mời cụ xuống cho.

LÝ TOÉT đưa hai xu lấy cái vé nữa — Tôi đi đến bờ hồ kia.

NGƯỜI BÁN VÉ — Cụ này đến (lên thân) : Muốn đi bờ hồ thì lấy ngay bốn xu về từ ở Cầu giấy có được không ?

LÝ TOÉT — 101 gì, đảng này mà cũng bốn xu mà được những... « hai cái vé »

Của Nguyễn duy Kiên

Sính luật

Thầy kiện X. ở nhà bị vợ đánh, vừa đỡ vừa phân vua : « Mợ làm như thế là phạm vào điều luật 3291 ngày 25 Octobre 1793, có thể đưa ra tòa và bị phạt từ 5 đến 2000 quan và từ 3 ngày đến hai tháng tù được. »

Của Nguyễn-An-Vinh

Bảo giúp

— Thưa ông. Ông chủ tôi bảo tôi nói với ông rằng ông chủ tôi đi vắng.

— Thế ! bác lại bảo giúp với ông chủ hộ tôi rằng tôi chưa đến.

Của Bùi quang Tuấn

Vấn đáp

GIÁM KHẢO — Anh năm nay bao nhiêu tuổi ?

TÝ — Băm con 12.

GIÁM KHẢO — Vậy anh sinh năm nào ?

TÝ — Băm năm Tí.

Mũ ni

KHÁCH trở tay phía tử, mồm nói : — Cho mua chiếc mũ.

CHỦ HÀNG (người đường trong) — Ông mua chiếc mũ ni ?

KHÁCH, sừng sộ — Ồ hay, cái nhà ông này mới lạ chứ. Người ta hỏi mua chiếc mũ kia, chứ ai hỏi mua « mũ ni » làm gì ?

Có vài chỗ

Một tiểu thuyết gia tặng bạn làm chủ 6-ten một tác phẩm. Tuần lễ sau anh đến hỏi ý kiến bạn.

BẠN — Tôi có vài chỗ không bằng lòng anh tí nào.

T. T. CHA (Rặt mình, vội hỏi) — Chỗ nào anh ?

— Đây : « Sau khi ăn cao lâu xong Bách bảo bạn : Ta chuẩn đi thôi. »

Khó khăn

Hai người nói chuyện về tiền.

A. — Muốn làm tiền thì dễ, nhưng tiền tiền mới khó

B. — Anh nói lạ. Giàu rồi thì cái việc tiền tiền chứ... A quên, anh làm gì ?

A. — Làm bạc giả.

VÊTEMENTS D'ENFANTS

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ con mở trước nhất
BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẮP ĐÔNG - DUƠNG
QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐO CẮT THEO MẪU
RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LẺ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN, MUỐN, ĐƯỢC, NHIỀU, HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH - LONG






CÂU CHUYỆN

KHAI MÙA CU'ỐI



Người ta tin việc vợ chồng,
Đo tay Nguyệt Lão tơ hồng soạn se.
Nhưng thường duyên sự éo le,
Chẳng qua chỉ tại khắt khe lòng người.

Giai tham sắc, gái tham tài,
Lợi danh thiên hạ làm mỗi cầu duyên.

Thời đời điên đảo, bạc đen,
Tình ân, tình ái, đôi phen bị vùi !
Này đây một tấn trò đời,
Xin đem thuật lại, ta cười, cười chung.

Làng trưởng giả có một ông,
Làm nghề kỹ lục, chính tông lại giá,
Tuy không thể phiệt danh gia,
Phong lưu, đài các, cũng nhà hạ :
trung.
Hiếm hoi, không kể nổi giòng,
Chỉ sinh ba gái, má hồng đóm đang



Hai cô lớn, tính dễ dàng
Bà nên đôi lứa, vui đường thất gia.
Duy còn cô út, thứ ba,
Xuân đang hờ hờ, duyên tơ chưa thành.

Tuy rằng phận tốt duyên lành,
Ông bố định trước đã dành có nơi.
Môn đăng, hộ đối, xứng đôi :
Một anh phán trẻ, con người bạn thân.
Khi xưa, theo truyện Phan Trần,
Hai nhà bạn đã ăn cần ước giao.

Tuy không trăm quạt đôi trao
Một lời trân trọng tạc vào dạ son.
Bây giờ đôi trẻ lớn khôn,
Hai nhà tính việc kết hôn Phan Trần.
Lễ sên, tết, lễ cầu thân,
Nhà trai lo liệu mười phần vẹn mười.

Nhưng khi cha mẹ ngỡ lời
Thời cô gái rượn, con người kiêu căng.
Bĩu môi, đóng đánh thưa rằng :
« Lấy chồng con phải cho bằng chị em.

Nhà ta nào phải nghèo hèn,
Đề con lấy cậu phán quen sao đang !
Chị con bà đốc, bà tham,
Đầu con phạn út, chẳng cam lùi xùi.



Ước ao chẳng được như lời,
Thà son ở vậy suốt đời cũng cam.»
Mấy lời nói hờn huênh hoang,
Bản tin bay đến tai chàng vị hôn.
Khiến chàng nửa tức, nửa buồn,
Nghĩ thầm : « Gớm mặt con ôn khinh người !
Dù hèn cũng tiếng tài trai,
Tây ta, ta sẽ liệu bài tây ngay !
Đề cho đảng ấy biết tay
Ta đây sẽ lấy kẻ hay bằng mười. »

Nói sao, làm quả như lời,
Quyết lòng chàng phán kiếm người
mỏi manh

Lấy pháng cô vợ rất tình,
Cười xin âm ý, linh đình trên người.

Đón đầu một giầy xe hơi
Điện qua trước cửa nhà người phụ xưa.

Nhà kia tức khí chẳng vừa,
Lời rao cần kíp, vội nhờ mối đưa,
Tuyên người chàng rề trai tơ,
Một là quan đốc hai là quan tham.
Hễ ai tư cách sẵn sàng,
Trầu cau đến hỏi, dễ dàng cưới luôn.

Sẽ cho thêm cửa hồi môn,
Một ngôi nhà gạch, tiền muôn đồ vàng.

Dân đảo mỏ có nhiều chàng,
Đánh hơi món bỏ vội vàng đệ đơn.
Nhưng bà mối tính thiệt hơn,
Cử chàng tham Mỏ làm ơn tác thành.

Cười xin long trọng, linh đình,
Có Ba thời đã thỏa tình ước ao.
Lên bà tham biện bánh bao,
Tuy mua tiếng ấy khá hao tiền nhà !

Ít lâu rồi mới vỡ ra,
Chết cay chết đắng chẳng qua vì chồng.
Hảo huyền tiếng cả nhà không,
Bà tham lương mới, nào lòng nhau chưa ?

Tú-Mở



Thuộc THƯỢNG-ĐỨC

18, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại - lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất bây giờ, thì chỉ có nhà thuốc Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-hiệu, lúc nào cũng cộng hết thầy các người trong ban khảo-cử luận tâm nghiên cứu và thí nghiệm cổ kim, chế luyện thành những thuốc cao đơn hoàn tán : xem về mỹ-thuật thì chẳng kém gì thuốc Âu-Tây, nói về công dụng thì không thua gì thuốc Nhật-Bản. Thực là một nhà thuốc duy nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức có phòng khám các bệnh hiểm, có phòng riêng xem mạch cho đơn. Ai muốn dùng thuốc chẹn, hay mời đơn đi xem bệnh ở đâu đều được cả, và một khi bệnh nhân nào tin chữa, nếu thuốc không có cao đơn sẵn hợp vào bệnh mình, thì đều được chế riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong nhà thuốc không cần, miễn là được chữa khỏi một bệnh khó khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành phố Hanoi bây giờ, phố nào cũng có nhà bán thuốc Thượng-Đức, đủ tỏ thuốc Thượng-Đức có tin nhiệm và cần cho quần-chúng là chường nào. Rồi ta sẽ xem, bóng cờ và bóng biền nhà thuốc Thượng-Đức sẽ phấp phới và chói lọi cả ở hết thảy những thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin đình theo tem trả lời. Muốn mua thuốc gì, sẽ gửi bằng cách tinh hóa giao n ân rất nhanh chóng. Thử là để

THƯỢNG-ĐỨC - Hanoi

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Préparation au BE et au DEPSFI : 3\$00, au CEPFI : 1\$50 - Cours de 1ère et 2ème années E.P.S. 2\$00

Ecrire à l'Ecole TRITON Rue Miribel Hanoi. Joindre un timbre pour la réponse.

HỘI CHỢ HANOI 1938

Quý Ngài về thăm Hội Chợ, xin mời lại xem :

GIAN HÀNG I SỐ 10

ở đây xưởng dệt PHUC-LAI có trưng bày các áo len kiểu tối tân, rất hợp thời trang

Fabrique de tricots

PHUC LAI

87, 89, Route de Huế - Hanoi
Tél. 974 - R. C. Hanoi 600

TIẾNG VANG ĐẤT HUẾ

Chung quanh việc tập phòng không. — Ở Huế vừa rồi có cuộc tập phòng không khá lớn. Không lớn ở cuộc phòng không nhưng lớn ở dư luận của công chúng trước công cuộc ấy. Nghĩ cho kỹ thì cuộc tập phòng không này xem như... không phòng gì hết. Chín giờ rưỡi tắt đèn. Mười giờ rưỡi đổ đèn. Chỉ thế thôi. Không biết ở các trại lính có « chỉ thế thôi » không? Chư chung quanh Huế thì toàn những việc « chỉ thế thôi » cả.

Nhưng dân Huế muốn xem công việc ấy sau kính hiền vì, nên công cuộc tập phòng không trở nên quan trọng vô cùng.

Ở tỉnh thành. — Chợ Đông Ba không đông đúc như trước. Người ta đem gia quyến về quê. Trước nhà Bàng và Kho Bạc có hàng trăm người lần lượt đến xin đổi bạc hào. Xe tay và thuyền ghe đều nhằm theo một đích: về quê. Huế có vẻ tấp nập và náo nhiệt hơn ngày thường. Tấp nập một cách bí mật, náo nhiệt một cách âm thầm.

Tối lại trước khi tắt đèn, trên các con đường lớn, người ta thấy vô số người đi xem. Họ thì thăm với nhau những chuyện trông rất bí mật.

Tắt đèn. — Một tiếng ồ lớn vang dội khắp tỉnh thành. Thiên hạ đang hồi hộp chờ đợi và lo sợ. Chờ đợi gì? Lo sợ ai? Không ai biết được. Có người nói sẽ có đoàn máy bay ném bom giá, và bên kia sông sẽ có một toán quân chạy qua cấp cứu.

Trong lúc thành phố tắt đèn, một bầu không khí nặng nề và bí mật đè nén cả người lẫn cảnh. Người đi xem đều ăn núp hai bên đường, nín thở và ngóng tin. Mãi cho đến mười giờ rưỡi đèn đổ lại. Ai về nhà nấy. Người ta hơi thẹn lúc phải kể những chuyện đi xem cho người nhà nghe. Nhưng người ta cũng gắng gượng nói một câu này: « Nếu quả không xảy chuyện gì thì ai lại đi tập phòng không cho nhọc xác! » Đàn bà và con trẻ nghe nói có lý nên đặt lưng xuống giường là họ ngủ ngay. Còn đàn ông? Đàn ông họ cũng đi ngủ nốt.

Ở vùng quê. — Việc tập phòng



— Gớm, cụ xây chuồng lợn thế kia mất cả « vệ sinh ».
— Ấy thế mà nhà tôi nuôi chưa chết con nào đấy!

không tụi chỉ diễn ở tỉnh thành nhưng tiếng dội đã vang khắp hương thôn. Ở đây họ nghi và họ đề phòng già hơn nữa. Họ nghĩ: Máy bay Nhật sẽ đến ném bom ở Huế.

Nhật đã lấy nước Tàu rồi. Nhật sắp lấy nước Nam. Nước Pháp sẽ kháng chiến đến cùng.

Đem chôn những vật qui báu xuống đất.

Trữ lúa gạo và... nước mắm. Viết thư gọi con cháu học ở tỉnh thành về.

Và... Sau khi nghe việc tắt đèn ở tỉnh thành chỉ là việc tắt đèn, họ mới chịu vận đèn nhà đồ thật sáng.

Vì lâu nay họ cần phải làm việc trong bóng tối, như chôn bạc trữ tiền, nên đèn nhà họ lúc nào cũng leo lét.

Một tin đồn. — Người ta đồn trước khi tắt đèn nhà nước định cho nổ ba tiếng lệnh. Nhưng các quan ở Nam-triều xin dậm chuyện ấy vì sợ dân tình náo động.

Nếu là tin đồn thật thì các quan ở Nam-triều quả là những nhà tâm lý sành sỏi.

Và nếu là tin đồn sai thì thiên hạ đã hiển cho các quan một đức tánh mà các quan thường thiếu: là hiền lòng dân.

Thanh Tịnh

Những ngày thơ ấu

(Tiếp theo trang 11)

Cửa nhà thờ đã mở rộng. Một vòm chói lọi ánh sáng đèn nền và ánh ngời của thủy tinh, cửa pha lê, cửa màu vàng điệp tỏa ra. Tây, đâm đi vào trước. Cả bầu đoàn họ ung dung, riu rít đi ở lối giữa nhà thờ rộng thênh thang tới những hàng ghế trên cùng có đệm lót. Rồi đến những chức dịch, những kẻ quyền quỳ trong bốn giáp, khệnh khàng và bệ vệ.

Khi nhà thờ nóng rực lên vì các màu quần áo lấp loáng và mùi phấn sáp nước hoa ngào ngạt, khi các điều đàn ca cùng cất lên như để đón tiếp sự giầu sang kiêu hãnh, sự thần nhiên sung sướng của lớp người vào trước, tụi bỏ nhà thờ mới buông tay ngẫu, cần. Tức thì một làn sóng người rách rưới lại trôi tràn vào, không phải bằng lối cửa chính, mà chen chèo, xô đẩy nhau ở hai cửa hai bên đến bảy giờ mới hết mở, trong sự huyền ảo của cả một thành phố nghèo đói bị lụt lội tàn phá, phải tranh cướp nhau mới được một chỗ đứng ở trước nhà tế đàn.

Vượt nhanh khỏi mấy bậc đá, tôi cố gắng lách mình qua một chặng người, để có thể đứng nhìn thấy bản thờ nhưng không sao được. Đã thế, mỗi lần tôi rúc đầu, lách mình vào đám đông hồi hám ở ngoài cùng ấy thì lại bị ngay một người trong bọn ấy xuống nếu không phải một cái cốc lỗ đầu.

Dần dần tôi mất cả cái hứng thú xem cử lễ. Dần dần tôi thấy sự lạnh lẽo thăm thía hơn. Dần dần tôi cảm thấy một cách cay chua, bên sự tro trọi hèn kém của tôi, một đứa trẻ côi cút cùng khổ, có bao nhiêu người vui sướng, mê mết trong những sự say sưa uỷ mị.

Tiếng đàn sáo và ca hát càng dướn cao lên, rộn - rập và vui vẻ. Nhưng tôi đã bước khỏi bậc cuối cùng của sân đá cũng kín người, những người nhà quê ở xa đến chạm Tôi lùi thúi đi ngược lên phía trên rồi quật ra đường Paul-Bert. Không phải tôi về nhà!

Màn sương đã lan rộng. Cảnh vật mơ hồ và êm đềm trong một biển khói xám nhẹ nhàng, mong manh. Những vừng cây ở hai bên đường đương xanh thắm lại, đều ướt át và nặng nề. Trời lạnh. Nhưng mỗi lần gió vút qua mặt tôi, tôi như thấy có bụi nước hát vào da thịt.

Cứ gì, phải dậm lội trong mưa

bão mới có những cảm giác lạnh lẽo mãnh liệt. Như tôi đêm nay, chỉ đi trong sương gió, trong vắng lặng, trong sự nhớ thương người mẹ hiền lành cũng đủ nồn nao, rạo rức và đau đớn đến tột đại.

Gió càng mạnh! Kbi lạnh đêm khuya càng thăm thía! Những mảnh lá chạy sào sọc trên mặt đường như chạy cả vào trong lòng tôi! Âm thanh ấy mơ hồ gần như tiếng chim rù rì ở đâu đâu... Ánh điện đã phơn phớt xám, mà soi sáng cho cảnh vật vắng lặng chìm đắm lúc bấy giờ như là hơi sương bàng bạc thăm thía, hơi sương sira của một vành trăng.

Trong lòng tối, tiếng lá sào sào, như không bao giờ tắt. Giá buổi quá! Trong lòng tối, xác lá vụn mả ra, nhiều bao nhiêu lại biến đi nhanh bấy nhiêu... Tôi vẫn đi, mê mẩn đi, với hình ảnh một đám ma.

Chính ngày rằm tháng tám giữa lúc mọi trẻ hoan hỷ trước bàn cỗ trông trăng, múa lộn với đầu sư tử, và inh ỏi đập trống, khua thanh la, em Quế tôi và tôi, lồi thối trong bộ quần áo sô gấu, lẻo đẻo theo sau một cỗ đòn kị có hơn hai chục người khiêng.

Đám ma đi, đi rất thong thả qua phố nào cũng được mọi người chăm chú nhìn, vì có hai đứa bé sứt soát bằng nhau, chỉ sứt mướt khóc: « Cậu ơi! Cậu ơi! Hư - hư cậu ơi! » Tiếng khóc ngộ nghĩnh ở cỡ họng nước nở của chúng tôi thốt ra đã làm nhiều đàn bà che miệng cười. Bác tôi phải lùi bước lại, ghé tai bảo chúng tôi:

— Đừng khóc là « cậu », hờ là « cha » cơ.

Nhưng cái được vài câu, rồi vì quen miệng anh em tôi lại:

— Cậu ơi! Hư - hư Cậu ơi! Cậu ơi là cậu ơi!

Bao nhiêu năm tháng, tiếng « cậu » đã là tiếng bắt đầu cho bao nhiêu câu kêu gọi con người thân yêu nhất đời của chúng tôi kia bỗng chốc thay đổi sao được! Khóc bằng « cậu », chúng tôi còn như đề lỏ ràng, thầy tôi, sống phút cuối cùng của một đời, vẫn còn được hai con nhắc tới, nhắc tới một cách đau đớn, chua xót gần đến điên cuồng, trong cái câu than mặt mà mọi người cho là ngộ nghĩnh đó:

— Cậu ơi!.. Cậu ơi!.. (Còn nữa)

Nguyễn-Hồng

« Một công cuộc thí nghiệm lớn lao !! »

Một kết quả rực rỡ trong Y-giới Việt-Nam!

LẠI MỚI TÌM RA MỘT THỨ THUỐC LẬU RẤT CÔNG HIỆU !!!

Bao nhiêu danh sư bác sĩ đã bực đầu trong phòng khảo cứu, cũng đều phải công nhận bệnh Lậu là một thứ bệnh tối nan-y và nguy hiểm. Ấy thế mà phòng thuốc TRẠC-VỸ đã nhờ những công trình nghiên cứu và kinh nghiệm, vừa mới tìm ra được một thứ thuốc chữa bệnh Lậu rất chóng khỏi tuyệt ngộ vì chế toàn bằng các vị thuốc Nam theo phương pháp khoa học nên thuốc rất rẻ, giá 0p.30 một hộp. Chuyên trị bệnh Lậu đã các thời kỳ, dù mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, đi tiểu đau đớn hoặc ra mủ, ra máu, uống đều khỏi ngay. ĐI THÍ NGHIỆM NHIỀU, CHƯA AI ƯỚNG HẾT QUẢ 3 HỘP, ĐÃ KHỎI HOÀN TOÀN. Thuốc chế ra mới có đủ bán ở Hanoi.

TRẠC-VỸ

62 Hàng Cột - Hanoi

Phòng thuốc trừ danh chữa bệnh hạ liễu
Cố Đại-lý bán thuốc phong tình khắp cõi Đông-dương.

HANH cho tên mình là một sự may mắn. Trong hơn hai mươi năm mang cái tên ấy, chàng không một lần gọi là gặp may, mà cũng chẳng bao giờ thực là sung sướng.

Ngay lúc ra đời Hạnh đã suýt bỏ mạng và làm mẹ chết lây. Cha Hạnh mếu máo bảo thầy thuốc :

— Xin ông cố cứu lấy nhà tôi, không cần nghĩ đến cái thai.

Nhưng thầy thuốc cứu được cả hai mẹ con. Thế là Hạnh cất tiếng khóc, ra chào đời, để làm em ba anh và hai chị. Ông phán Hà bảo bà phán :

— Nó sống thực là một sự may, vậy đặt tên nó là Hạnh. Vì thế mà tên chàng là Hạnh. Và có lẽ vì thế mà Hạnh bị ghét, bị ruồng rẫy, bị hành hạ. Bà phán như lúc nào cũng nhìn thấy phần chiếu trong gương mặt đứa con khốn nạn bích ảnh cái chết hụt của bà. Nhiều khi thấy Hạnh khóc lâu quá, bà sang buồng mắng vú em :

— Mày không đỡ cho thằng ôn con nó nín được à ?

Rồi câu tiết bà gợn tay phát mạnh vào mông đứa bé và thét :

— Quý báu lắm đấy ! Có cảm mềm ngay không ?

Sau khi bà phán hẳn học quay đi, Hạnh lại nhận luôn được cái phát thứ hai của vú em.

Thời thơ ấu, Hạnh sống trong kinh khủng và lãnh đạm. Từ ông phán, bà phán cho chí năm anh chị, hai em bé, và cả bọn người nhà không ai ưa Hạnh hết. Người ta không hành hạ, đánh đập, trêu ghẹo Hạnh thì cũng để mặc Hạnh lủi thủi chơi ở một xó vườn, hay một góc nhà. Hạnh chạy nhảy một mình, bày đình bày chùa một mình. Bọn anh em có đến gần thì cũng chỉ để đấm đá Hạnh hay phá đình chùa của Hạnh.

Bản tính nhút nhát, nhút nhát vì sợ hãi, Hạnh lại ốm yếu nên thường hay khóc, hay quấy. Vì thế người ta đặt cho Hạnh cái biệt hiệu « Thằng cu Nhè » Rồi người ta chỉ gọi Hạnh bằng cái biệt hiệu ấy hầu như quên hẳn cái tên Hạnh.

Hạnh cho những bữa ăn là thứ hình phạt nặng nề. Ngồi vào mâm trước cha mẹ anh em, Hạnh bị mẹ mắng : « Cái thằng cu Nhè chỉ háu ăn, chẳng chờ đợi ai cả ! » Câu nói ít khi không có đi kèm một cái tát hay một cái cốc nên thân. Chậm chạp đến sau hết mọi người, Hạnh cũng chẳng tránh thoát câu mĩa mai : « Gớm ! thằng cu Nhè dênh dàng mãi, còn định để người ta mời nữa hay sao ? » Lúc ăn thì hình như ông Phán

H A N H

của KHAI - FUNG



chỉ để ý đến Hạnh, bắt bẻ cách cầm đũa, cầm bát, cách gấp thức ăn : « Ăn gì mà ăn ngón ngón thế ? » Hay... « Thôi, thằng Hạnh nhường dò cho em. » Những món ngon ít khi Hạnh được ăn đến hai miếng.

Rồi Hạnh đi học. Buổi đầu Hạnh học ở nhà. Ông Phán mượn một người đồ bằng tiền học dạy các con. Hạnh chăm chỉ chẳng kém anh em mà lại có phần thông minh hơn ai hết. Nhưng thầy giáo chẳng bao giờ để ý đến Hạnh. Các anh em Hạnh được một điểm tốt thì thầy giáo trăm từ khen ngợi. Ở bài của Hạnh cái điểm tốt ấy sẽ rất thường, không đáng kể. Nhưng trái lại nếu Hạnh vì hôm trước một nên không thuộc bài thì thế nào cái thước kẻ cũng gõ lên đầu hay giắt lên tay Hạnh. Những kẻ khác gặp

trường hợp ấy chỉ bị mắng mấy câu qloa, hay bị phạt chép lại hai, lần bài học là cùng.

Ra rờng Hạnh cũng chẳng sung sướng hơn. Vì bên lên nhút nhát, nh không tỏ ra được với ông , cái sức học khá và cái thông minh vững chãi của mình. Thành thử ở trong lớp Hạnh lẫn trong học trò xoàng. Kỳ thi hằng năm Hạnh có nhất được một bài, người ta cho ngay là may. Còn khi Hạnh đề ngưỡng điêng chép bài thi của mình thì lúc chấm thầy giáo không ngại ngợ vực gì nữa : kể chép là Hạnh. Nếu Hạnh che không bạn nhòm bài làm thì sẽ bị hạ khổ sở ngay, vì ở lớp trường Hạnh không vậy cả bọn bạn thân : Hạnh là một trời, ít vui cười đùa bỡn, ít có âm nhưng cũng ít có

thiên cảm với hết thầy mọi người. Năm mười ba, Hạnh đậu bằng cơ thủy cùng với hai anh, hơn Hạnh hai và một tuổi. Lúc về nhà, ông phán bà phán soạn suýt hồi thăm, và khen ngợi hai con lớn. Mãi về sau ông phán mới biết tin Hạnh trúng tuyển. Ông kinh ngạc kêu :

— Thằng Hạnh cũng đi thi kia đấy à ?

Sau bốn năm cần cù học tập — bốn năm lạnh lùng, tế ngắt, không được tình bè bạn hay tình anh em an ủi, vỗ về, — Hạnh thi đậu luôn hai bằng thành chung và trung đẳng tiểu học.

Được bỏ giáo học, Hạnh dạy ở một trường huyện, về miền trung du. Trong ba bốn năm đời chàng vẫn lạnh lùng tế ngắt như xưa, không bạn bè, không tình ái, không cả sự yêu mến của bọn học trò nhà quê.

Nhưng một hôm, Hạnh gặp nạn. Xuống một cái giốc dài, và trơn vì trời mưa xe đạp của chàng trượt bánh văng chàng vào sườn đồi. Và chàng ngã đi...

Tỉnh dậy, trong làn không khí sặc mùi ether, Hạnh thấy mình nằm trên chiếc giường nệm, trong một gian phòng ấm áp, có lửa cháy trong lò sưởi. Sờ tay lên đầu, vì đau chàng vừa đau vừa rúc, chàng thấy có vài quần chần chịt. Bấy giờ, chàng mới nhớ ra rằng mình ngã xe đạp, và đoán chừng người ta khiêng mình đến đây, một bệnh viện, hay một nơi cấp cứu bên đường.

Gần giường, một cái đá gỗ với chậu nước đầy, chiếc khăn bông trắng và bánh xà phòng dựng trong cái hộp sắt nhẹ. Trên mặt bàn ngủ, ba bốn lọ thuốc có nhãn nhân đồ. Hạnh hiểu ngay rằng người ta vừa băng bó cho mình xong. Chàng toan gọi người vào để hỏi xem mình ở đâu. Nhưng bản tính nhút nhát và do dự, chàng lại thôi, nằm im lặng nhìn, hết vật nọ đến vật kia.

Qua kính cửa sổ mờ bụi mưa phùn, cảnh bên ngoài một mảng u ám. Hình như đó là một cái vườn với cây cối um tùm. Bỗng hai cánh cửa sổ đóng hờ mở tung ra. Một luồng gió lạnh tạt mưa vào phòng, và thổi rạt chiếc màn ren treo ở cửa phòng. Hạnh định ngồi dậy, nhưng mình mẩy đau ran, chàng không sao nhúc nhích được. Chàng gọi :

— Có ai đấy không ?

Không có tiếng đáp lại. Cái nhà như không người ở. Hạnh ngờ rằng tiếng mình nhỏ quá, liền cao giọng gọi một lần nữa. Vẫn im bất. Luồng gió lạnh vẫn từng cơn thổi thốc vào phòng. Một cảnh cam với những quả râm đỏ lọt qua khung cửa rả

**C
É
C
É**

TRICOS

É

Les tricots CÉCÉ vous invit à venir voir leurs jolis modèles à laire de Hanoi

Stands Série I, N.1 4

En gros : **CU CUNG**

100, Rue du Colon anoi

vào phía trong. Hạnh quên cả gió mưa, mắt giần vào mấy quả cam. Chàng nghĩ thầm « Giá được ăn một quả ! » Và đã khát sẵn chàng lại càng thấy khát.

— Cô lên xem ông ấy đã tỉnh chưa ?

Bất giác Hạnh mỉm cười. Chàng vừa nhận thấy tiếng một thiếu phụ mà chàng đoán chắc rằng xinh lắm. Tiếng trong trẻo của một thiếu nữ trẻ hơn đáp lại :

— Chị lên, em sợ lắm.

Người chị gắt :

— Sao mà nhát thế ? Sợ cái gì kia chứ ?

— Em sợ ông ấy chết rồi.

Hạnh không nhìn được bật cười. Chàng nói một mình : « Chết thế quái nào được ! » Và dám dám nhìn về phía cửa phòng, chờ đợi...

Lát sau, một người vén rèm bước vào kêu :

— Chết chưa !

Rồi chạy vội đóng cửa kính lại. Hạnh yên trí rằng người ấy là một cô khán hộ, tuy cho rằng cô khán hộ hơi trẻ quá, chỉ độ mười sáu mười bảy tuổi.

— Thưa cô, cô làm ơn cho tôi xin một chén nước. Tôi khát lắm.

Thiếu nữ quay lại vui mừng :

— Ô ! ông đã tỉnh !

— Thưa cô, tôi ngất đi ?

— Vâng ông ngất đi, mà tôi tưởng ông...

Thấy thiếu nữ ngập ngừng, Hạnh lo lắng nói tiếp :

— Cô tưởng tôi chết, phải không ? Ông đốc bảo bệnh tôi nguy kịch, phải không ?

— Không, anh tôi đi mời đốc tờ đã về đâu ?

Hạnh nger ngạc hỏi :

— Vậy đây không phải là nhà thương ?

— Không ạ, đây là đồn điền của anh tôi. Ông ngã xe đạp ở gần đây, anh tôi đi thăm ruộng bắt gặp, cho khiêng ông về, rồi ra lĩnh mời đốc tờ. Thưa ông, ông đã dễ chịu chưa ?

— Cảm ơn cô. Đầu tôi còn rức lắm.

— Vâng, đầu ông vỡ, chảy nhiều máu lắm. Nhưng chân tay

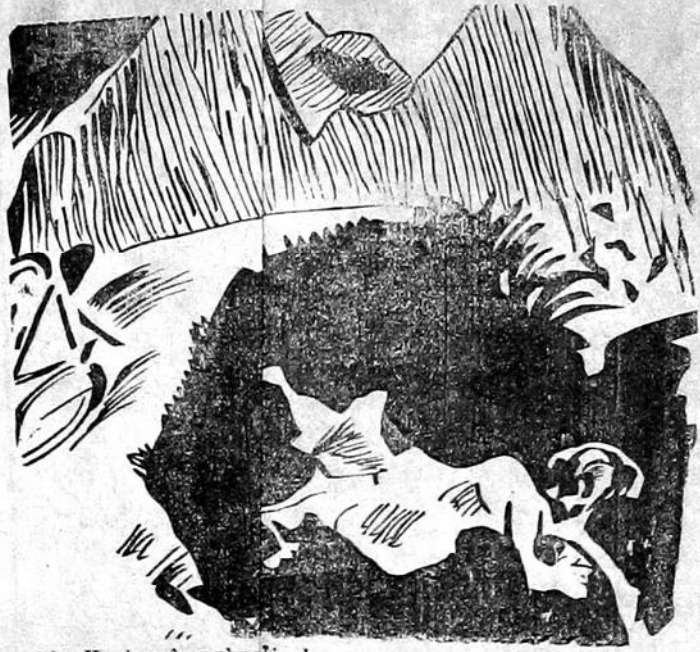
không gãy, anh tôi bảo thế.

Không bao giờ Hạnh lại bạo dạn như thế, dám nói chuyện rất lâu với một người con gái lạ. Có lẽ trường hợp đặc biệt này khiến chàng quên được cái tình thận thủng cổ hữu của chàng. Nhưng một phần cũng nhờ ở cái dung nhan trung bnh và hiền lành của thiếu nữ.

Sau mấy giây yên lặng khó

Cả hai cùng vào phòng. Người đàn bà nhỏ nhắn, vào trạc ba mươi tuổi. Da trắng hồng. Dưới đôi mi bán nguyệt hai con mắt sáng ngời cười nhìn thẳng vào mặt Hạnh, khiến mặt chàng lim dim nhắm lại.

— Thưa ông, không hề gì hết, lát nữa ông đốc đến tìm cho ông một phát antitétanique là không lo gì hết. Ông ngất đi chỉ



chịu, Hạnh ngập ngừng cho có chuyện :

— Thưa cô, vậy ra chẳng ở đâu tôi không phải đốc tờ quẩn.

— Thưa ông chị tôiấn đây ạ. Chị tôi trước là bà

Rồi chừng cho đứng mình nói chuyện với khách là một điều bất tiện, thiếu cúi đầu chào, đi ra khỏi phòng Hạnh nghe thấy tiếng guốc đá dưới đi lên rồi tiếng thiếu bảo chị ở phòng bên.

— Ông ta đã tỉnh dậy ạ.

Người chị vui mừng lại :

— Thế à ? Lan có nhận ông ấy nằm im đừng đợi đấy để chờ ông đốc đến tìm ông ?

— Em quên... Mà ấy kêu khát em cũng quên chốt nước cho ông ấy nữa.

vì mất nhiều máu... Nhưng không sao.

Thiếu phụ đặt ghế ngồi liền bên giường, trong khi Lan rót một cốc nước chè nụ nóng đem lại. Hạnh toan ngồi dậy đỡ lấy. Nhưng thiếu phụ vội kêu :

— Ấy, không được đâu.

Rồi tay phải nâng từ từ nâng đầu Hạnh lên, tay trái cầm cốc nước ghé vào miệng chàng.

— Ông nên uống thong thả.

Lần đầu trong đời, Hạnh được chăm nom dịu dàng, hơn thế, được tay một người đàn bà mơn trớn. Chàng sung sướng chảy nước mắt.

Thiếu phụ khẽ hỏi :

— Ông còn đau lắm ?

Hạnh nghẹn ngào đáp :

— Không... Cảm ơn... bà (Còn nữa)

Khái Hưng

Cái âm bí mật

(Tiếp theo trang 15)

« Mãng đã tới có 51.90, cụ biết đây. Bảy giờ cần tiêu quá, thời cơ cho tôi vay tạm 51. Sớm muốn về lúc nào, lời linh xin đưa cụ tất. »

— Thế mà nó cũng nhận ?

— Mẽ đi chứ lý : Nó chỉ có lời nhiều hay lời ít.

Tôi nói rõ ý tôi hơn với Tr. :

— Tao bảo thế mà nó cũng nhận không ngưng kia mà ? Và nó lời chín hào đứt đi rồi, chứ còn nhiều hay ít cái gì ?

Tr. trả lời :

— Chúng nó lại còn biết ngưng thì đã phúc ! Nó đã không được ăn phần ! Còn tao nói lời nhiều lời ít là thế này : lãi, đành nó ăn đứt chín hào rồi. Nhưng đối với bọn cho vay lãi, chúng nó còn tình xem năm đồng của chúng bỏ ra bao nhiêu ngày mà được chín hào. Nếu độ một tháng chúng được chín hào thì chúng thích, nhưng nếu kéo dài ra vài tháng, năm đồng của chúng chỉ được có chín hào thì chúng không bằng lòng. Chúng dễ cho vay sồi cứ đồng bạc một hào còn hơn. Nhưng cái « ca » của tao thì chúng lời lắm : măng-đa đi hơn mười ngày rồi, chậm lắm bốn mươi ngày nữa về. Năm đồng trong bốn mươi ngày ăn chín hào vì chỉ ít nhất nó cũng ăn lãi mười lăm phần trăm một tháng, một trăm tám mươi phần trăm trong một năm. Nhưng nếu vừa « a-văng » cho tao hôm trước, hôm sau măng-đa đã về thì nó ăn ngon ơ chín hào lãi, thật là ăn đến một nghìn phần trăm chứ không phải ít !

« Đây món tiền tao tiêu chung với mày hôm nay tiền tích là thế đấy. Để chịu không ?

Lúc chia rẽ, Tr. còn dặn với tôi :

— Tao nói câu chuyện cầm măng-đa là để cho mày biết bộ mặt thật của những thằng sét-ty da vàng hút máu bọn lương mớ khôn khổ đủ mọi đờn g, chứ không phải tao bảo mày phải chịu lãi với tao về một đồng mà tiêu đâu ! Nó ăn phân một mình tao cũng đủ rồi !

Lan-Son

THANH NIÊN AI CŨNG NÊN ĐỌC

NHỮNG NĂM MỘ CỦA THANH NIÊN

TIỂU THUYẾT CỦA LÊ-THANH

tả sự trụy lạc tận tâm hồn của thanh niên

.. Nhưng đi vào tiệm thuốc phiện, hợp đến, họ không tuấn hi. Họ đi ra. Rồi trở lại, — cần phải trở lại — Nhưng trở lại để ? Để thấy xác thịt mình nhơ bẩn hơn, tâm hồn mình chôn vùi hẳn đi. ra một lần nữa với sự trụy lạc hoàn toàn ở xác thịt và tron hồn

Nguyễn thị Thảo xuất bản **G\$40**

Clinique

du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

**Đỡ dễ và chữa các
bệnh đàn bà, trẻ con**

GIÁ NÓI SỐ 698

Mày vai chính trong vở hài kịch

ÔNG KÝ CÓP



Cô Song Kim trước khi cải trang

Cô Song Kim trong vai Cự Phán Bà



Cô Thanh Hương và Cô Song Nga trong vai Cô Lan và vợ Giang (em chồng và chị dâu)

Ông Linh Tâm



Ông Thế Lữ trong vai Ông Ký Cóp



Ông Thế Lữ



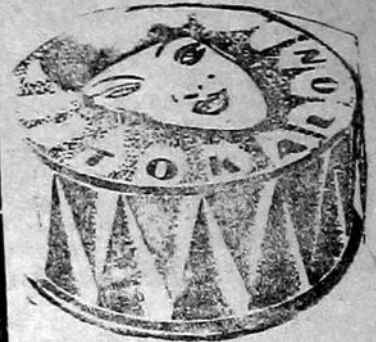
Ông Linh Tâm trong vai Cự Phán Ông

ÔNG KÝ CÓP sẽ diễn tối **THỨ BẢY**
19 Novembre tại nhà
HÁT LỚN HANOI

Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPECIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Co
45, Bd. Gambetta - HANOI

Chỉ mất 3 xu

mua khoa học huyền bí là có thể biết cách thức và công hiệu ghê gớm của

BÙA YÊU CHÀI MU'ÔNG

HỎI MUA TẠI CÁC HIỆU SÁCH LỚN

ở chà quê không mua được xin gửi về cho

nhà in MAILINH - Hanoi

sẽ có sách gửi đến tận nhà.

Phong-tình... Phong-tình

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau, nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đăng thuốc :

BẮC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lắm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh đực như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay :

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-đốc-phương - CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAIE LẬP BỒN

Đông Cục **GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN**
BẮT ĐÔNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI **QUẢN LÝ Ở SAIGON**
30-32 Phố Paul-Bert - Giáp nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 24.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối SEPTEMBRE tháng 1938) là: **943.002\$86**

KỶ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI BA Những số trúng ngày 28 OCTOBRE 1938
xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32, phố Tràng Tiền (Paul Bert), Hanoi
do ông Phạm Lê Bong, nghị trưởng viện Dân Biểu Bắc kỳ chủ tọa, ông Cao Đa Bach, buôn bán ở số 9 phố Tràng-Tiền và ông Phan tat MY, nghiệp chủ ở Dongtrieu dự tọa.

Những phiếu trúng số nhân theo số đã quay ở hình xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
ERRATUM - Vì lần số phiếu N° 3869 Tarif A vốn 400p. của M. TRAN MỸ ở Nam Tri, Hatinh trúng số về tháng Septembre 1938 bản hội không đăng lên bảng số số vậy nay cải chính cho đúng.		
TARIF "A"		
Những số đã quay ở hình xe ra : 675-734-796-36-36-10-1702-1769-617-872-316 - 160 - 1870 - 2123-465-54-289-2015-553-194-1059-1704-1183		
24.617	M. Trinh wa Nghiệp, làm nhà máy riêm ở Hàm-Rông, Thanh hoa, phiếu 1.000p.	400\$
61.704	Mme Vaneng, giết vải ở nhà ông Đông-Hoa, phố Charner, Pnompenh, phiếu 500p.	1 000
67.183	Phiếu này không phát hành.	500.
ANCIEN TARIF		
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở hình xe ra : 20755-12290.		
20.755	Phiếu này đã hủy bỏ ở Saigon vì không góp nữa.	
42.290	Phiếu này đã hủy bỏ ở Hanoi.	
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở hình xe ra : 985-2319-2124-2764-591-822-1882-2218-2358-2414-2153-2517-343-2757-2714-1747-156-1444-1535		
35.517	M. Ng. buôn bán ở phố huyện Yên-Mỹ, Hungyen, phiếu 200p.	200
41.757	Mlle Ng thi Tra, 51 phố Charron Hanoi, phiếu 200p.	200
55.535	Phiếu này không phát hành.	
Lần mở thứ ba: Khởi phát đóng tiền tháng		
Những người áo tên sau này trúng số miễn trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai		
Những số đã quay ở hình xe ra : 2062 - 2051-738-2470-2739-129-2180-712-1705-1668-388-1624-1376-2258-958-883-1344-1398-1887.		
2.062/1	M. Phạm the Kinh, buôn bán, 145 phố Hàng Bạc, Hanoi, phiếu 200p.	200p.
6.738/1	M. Bai trong Tân, học trò ở Nhuận ộc, Bông hai, Ninhbinh, phiếu 200p.	127p60
12.958	M. Hoàng đình Nguyen, buôn bán, phố Vê An, Bacninh, phiếu 100p.	125p20
55.887	Phiếu này không phát hành.	113p60

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 NOVEMBRE 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-ly, 68 Đường Kinh Lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát ?
Cư ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua về
VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Người số tiền vốn đã cam đoan chủ về còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên	Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm) tháng 30\$ để gây (ít nhất là)	12.000\$
	30.	8.000.
	10.	4.000.
	5.	2.000.
	2.50	1.000.
	1.25	500.

Hơn 85 TRIỆU đồng bạc số tiền vốn của các người vào Hội ở xứ Đông-Dương

Vua thuốc bổ

CỬU-Long-Hoàn

trị những bệnh gì ?

Thuốc CỬU LONG HOÀN dùng về tạng phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kể sau đây :

Bệnh về khí hậu
Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần ngáy ngồ, tay chân mỏi mệt, lưng đau, đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

Lao mệt vì làm việc nhiều
Các nho sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không khí không được trong sạch, mà tạng phủ dần dần yếu đuối đi.
Các thương nhân tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa mỗi mệt, ăn ngủ chẳng yên.

Các nông gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân, làm cho thần trí thân thờ, trong lòng buồn bực, uống CỬU LONG HOÀN, tức khắc được ăn nhĩều, làm ăn tính toán rất hăng hái.

Lao mệt vì thần kinh yếu
Người đau lâu mới khỏi thần kinh hay yếu. Người hay lo lắng, rầu buồn về việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai lâu ngày phải yếu, bộ thần kinh sinh chán đời, bay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỬU LONG HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

Các chứng bệnh phụ nữ
Đường kinh trời sụt, thai sản không được, hoặc có chứng dai-bạ làm mất sức dần dần.
Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh còm, mất sức ăn ngủ, lãnh đạm với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỬU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

Các chứng bệnh của thiếu niên
Vì quá siêng nã-g học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mê muội. Đau lưng, ù tai, gầy còm, lảng trí. Các chứng lật vật của những người bại nhược dùng thuốc CỬU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

Cửu - Long - Hoàn

rất quý cho tuổi già

Các cụ mắt lờ, chân lệch, môi gối đau lưng, bay mệt vô cơ, kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỬU LONG HOÀN sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.
Đang mệt uống 1 hoàn CỬU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỬU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh bách bổ quý báu nhất ở Viễn-đông. Từ quan chí dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không còn chịu tìm thuốc bổ nào khác nữa.

Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoan hô :
« 1 VIỄN CỬU LONG HOÀN BẢNG 10 THANG THUỐC BỔ ».

VÔ - ĐÌNH - DẪN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

333, Rue des Marins - Cholon. 118, Rue d'Espagne - Saigon
4, Rue Ohier - Pnompenh

Tổng phát hành cho Bắc-kỳ và Ai-Lao
Etabli ssements VAN HOA
8, Rue des Cantonnais - Hanoi **Téléphone N° 387**
(Khắp Đông-dương đều có Đại-ly)

Tại hãng VAN HOA số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc VAN BAO của giáo sư Trần-phúc-Sinh chữa bệnh Liệt-Dương.

Nước tiêng đơn

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc đơn truyền thần được nước tiêng đơn hay, ai dùng qua thì một hiệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0,45
- 2: NGÀ-NƯỚC CON-CHIM: 0,25
- 3: MÀN-LY CON-CHIM: 0,15
- 4: NHIỆT-LY CON-CHIM: 0,15
- 5: THUỐC GHỀ CON-CHIM: 0,15
- 6: CHÍNH-KHÍ CON-CHIM: 0,04

KHÁP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KY VÀ CAO-MÉN, LÀO CÓ ĐAI-LY
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178⁰ - Lechtray - Hảiphong

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hôm, chiều đi chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phận làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho vợ dễ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc ĐƯƠNG THAI hiệu NHANH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, dễ liền và dễ mau lăm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sởi, dẹn và không quặt quẹo. Thuốc này hay lạ lùng lắm, cho đến đẻ con so đũa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu mua thuốc hiệu NHANH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ lạ thường và không ai ngờ được có một môn thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p 00.
Tổng phát hành Bắc-ky:

NGUYỄN - VĂN - ĐỨC

11, RUE DES CAISSES - HANOI



SỮA

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 56
HAIPHONG

Đại-Bồ-Thận Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50

TRONG HỘP NÓI RÕ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÈNG TRÔNG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa kẻ bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngân

THUỐC CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DÂY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HÔNG - KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ - HANOI
(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

Đón xem

Tiểu thuyết THỨ NĂM số 6

ra ngày 10 Novembre 1938

- Kết quả cuộc thi Hanoi Đẹp! «Thế nào là cô GÁI MỚI».
- Kết quả cuộc thi truyện ngắn DIỄM TÌNH.
- Cuộc tuyển 5 bông hoa của Hanoi Đẹp.
- Thơ của Huy Thông, của Yên Lan, Lưu Trọng Lư, Nguyễn Bình, cô Anh Thơ, Nàng Lê.
- Những bài đàn của nhạc sĩ Nguyễn Văn GIẾP.
- Âm nhạc Tây và Ta của Đàm quang THIÊN.

Mỗi số 0\$07 Một năm 3\$50

Mua báo trả tiền trước, gửi về:

Imprimerie **LÊ CƯỜNG**

Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy ?
Phải tìm ra cho thấy số mệnh ta!!...



Prof.

Khanhson

36 JAMBERT

HANOI

Năm Kỳ Dậu gần hết, chỉ còn chín mươi ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn vận hạn gì nữa không? Sự làm ăn của ta đã khá chưa, những sự khó cực của ta đã sắp tiêu tán chưa. Qua năm tới thân thê của ta ra sao, tiền tài thế nào?

Ta muốn hiểu rõ những điều này thì chỉ tìm đến KHANHSON tiên sinh 36 Jambert Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết hết đời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày sinh. Và nếu trả tiền bằng tem thì mua 15 tem 6 xu và gửi thư bảo đảm cho khỏi mất.

NOTA: 1.) Vì nhân công đắt đỏ và muốn cho mọi sự nhanh chóng vậy tặng mỗi quẻ hai hào nữa.

2.) Nếu ai đã gửi thư cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lâu không nhận được quy-kỳ thì lập tức ra hồ nhà bưu điện, vì nếu tôi có nhận được thư và ngân phiếu, thì chậm lắm là nửa tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có thứ tự không khi nào tôi chế nải mà phụ tấm lòng hâm mộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh như

HOA LIÊU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như: Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN cũng tổng lời gốc [độc] ra [đứt tuyệt, khỏi] căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi